**Bình Huyên**

Tấm Gương Đen

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời tác giả](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

**Bình Huyên**

Tấm Gương Đen

**Lời tác giả**

Một số danh tính các nhân vật trong truyện đã được thay đổi cho thích hợp với bối cảnh truyện giả tưởng phản ảnh những khiá cạnh tàn ác dã man của lịch sử tội ác loài người.

**Bình Huyên**

Tấm Gương Đen

**Chương 1**

Mùa Đông năm Tý. Trong làng Nghi-Tàm, ngoại ô phiá tây-bắc thành Thăng-Long (Hà-Nội), vào lúc canh năm trời còn tối mịt, toán quan quân tiến ra phiá bờ hồ. Một người lính cầm đuốc dẫn đường. Ông quan khăn đóng, khoác áo bông trần mầu đen, đeo kiếm, chân đi hia. Theo sau ông là toán lính vác dáo, xách mã-tấu, đội nón nhỏ chóp nhọn, mình mặc áo trấn thủ đen, quần trắng thắt lưng nâu, chân quấn xà-cạp, đi giày vải. Họ áp tải hai tù nhân, một đàn ông, một đàn bà, hai tay bị trói quặt ra đàng sau lưng. Tới bên bờ hồ nước váng đục, sương mù toa? dầy đặc, cây cối trơ cành, ông quan giơ tay ra lệnh đứng cả lại. Ông chỉ tay vào hàng cọc gỗ, cất tiếng oai nghiêm:
- Bay hãy mang trói quỳ gối hai tên gián điệp này mỗi đứa vào một cái cọc. Đao phủ và phụ đao phủ cùng quân lính đứng vào vị trí chờ lệnh!
Quân lính dàn hai bên, cách tử tù ba trượng. Hai đao phủ cầm mã-tấu sáng loáng, đứng cách hai tử tù một trượng. Hai phụ đao phủ mỗi người nắm đầu một tử tù, rũ tóc họ ra, cầm chặt đuôi tóc kéo cho dài căng cần cổ. Ông quan nói to:
- Hai tên phản quốc kia! Các ngươi đã biết tội chưa?
Giọng đàn bà the thé lẫn với giọng đàn ông khàn khàn, nói lắp bắp trong hơi thở hổn hển:
- Tôi vô tội. Tôi vô tội. Tha chết cho tôi. Tha chết cho tôi.
Ông quan lắc đầu:
- Bay theo ngoại bang, phản dân hại nước. Phải trừng trị làm gương. Đao phủ! Hãy xử trảm!
Mỗi đao phủ khoa thanh mã-tấu lấp lánh trong ánh lửa bập bùng. Hai tiếng "Xoẹt! Xoẹt!" liên tiếp. Hai cái đầu bị chặt băng. Hai dòng máu đỏ loé mầu lửa vàng từ cổ tử tội phun thành vòi trên đám cỏ đẫm sương. Mỗi phụ đao phủ cho một thủ cấp vào cái túi vải. Toán lính dọn dẹp, cởi trói tử tù rồi mang xác họ theo ông quan rời làng Nghi-Tàm. Khi đám quan quân đi khuất, hai luồng khí trắng bốc lên từ hai cái cọc hãy còn vương máu, bay vút lên cao biến vào tàn cây nhãn xác xơ quện sương giá lạnh. Tự nhiên, trên trời một cơn giông nổi lên, sấm chớp ầm ầm. Sau đó, trời sáng hẳn. Lúc bấy giờ dân làng mới ra khỏi nhà hoạt động. Hầu như không ai mục kích cảnh hai tử tù bị chém đầu bên bờ hồ Nghi-Tàm cách đó vài trống canh. Chung quanh bờ hồ luôn luôn hoang vắng. Thỉnh thoảng mới có người tới tắm giặt hoặc ngồi câu cá.
\* \* \*
Hai trăm năm sau, 1957, cũng giữa mùa Đông nhưng vào lúc chiều tối. Một chiếc xe mầu đen chạy tới, đậu gần bờ hồ Nghi-Tàm. Hai vệt đèn xe chiếu qua lớp hơi đất xông lên thành hai luồng sáng vàng vàng. Một người đàn ông thấp thoáng trong bộ quần áo kaki nhảy ra khỏi xe. Hắn mở cánh cửa phiá sau xe, lôi ra một người. Cái chăn dạ đỏ chùm kín đầu cho đến quá nửa thân hình nạn nhân. Người đó vùng vẫy chống cự yếu đuối, kêu lên the thé:
- Buông tôi ra! Ối làng xóm ơi! Chúng nó giết tôi! Đồ khốn nạn!
Người đàn bà rú rít, giằng co với tên đàn ông kia. Hắn nắm đầu nạn nhân trong lớp chăn dạ, đẩy mạnh ra đằng trước, kéo tay nạn nhân cho chạy nhanh về phía bờ hồ, theo luồng ánh sáng đèn xe vàng đục. Ở đó, hắn rút trong lưng ra một vật dài, đập rất mạnh lên đỉnh đầu người đàn bà qua lớp chăn dạ mỏng. Một tiếng "bộp" khô khan nổi lên. Người đàn bà rướn mình, lăn đùng ra mặt đất đầy cỏ dại, nằm bất động. Ánh sáng đèn xe cho thấy khá rõ cảnh tên đàn ông kéo chăn ra khỏi đầu người đàn bà. Hắn dùng tay phải gỡ mấy ngón tay người đàn bà bấm chặt vào mu bàn tay trái của hắn. Hắn bấm đèn pile soi đỉnh đầu người xấu số. Một dòng máu trộn óc trắng tuôn ra từ chỗ đầu hõm xuống. Mắt người đàn bà trợn trắng, mồm há ra như còn giữ tiếng kêu không thoát khỏi cổ họng. Tên đàn ông cầm chăn đứng thẳng lên, nhìn mu bàn tay trái, lẩm bẩm:
- Con khốn cào xước cả tay người ta! Cho mày chết cũng đáng lắm! Đầu chùm kín khi chết, lại không còn óc thì có thành ma cũng chẳng tác quái báo thù được. Công an đảng ta thật là khôn ngoan! Không cần lo lắng gì hết.
Hắn đi từ từ ra xe, trèo lên ngồi bên cạnh người lái, ra hiệu cho xe chạy khỏi chỗ đó. Trong bóng tối, xác người đàn bà nằm co quắp dưới đất. Một vầng ánh sáng như lân tinh từ xác bà ta bốc lên cao độ nửa thước, chao qua chao lại, nhưng không bay lên được. Từ trên tàn cây nhãn hai luồng ánh sáng trắng bay xuống, đến cạnh xác chết thì ngừng lại. Ánh sáng đọng thành hai bóng cụt đầu. Họ giơ hai tay hứng lấy vầng ánh sáng lân tinh, kéo lên cao, rồi cùng bay vào trong vòm cây nhãn khẳng khiu như bàn tay xương xẩu của quái vật khổng lồ.
Lúc đó gần tám giờ tối một ngày đầu năm Dậu. Sáng hôm sau, xác người đàn bà bị đập chết được mang đi. Phạm trường được dọn dẹp hết dấu tích của vụ giết người dã man. Những ngày tiếp đó, thỉnh thoảng có một cô gái từ đâu tới bên bờ hồ, đi qua đi lại như xem xét cái gì. Cô ta xuất hiện khi thì buổi sáng, khi thì buổi xế chiều, nhưng hình như cô ta không tìm ra điều cô mong đợi. Một buổi tối, khoảng tám giờ, cô ta mò tới. Cô thắp nến, châm bó nhang cắm cạnh bờ hồ, miệng khấn:
- Chị Xuân-Minh! Chị có thiêng thì hiện về cho em biết sự thật cái chết bí mật của chị.
Khấn đi khấn lại câu đó một lúc lâu không có kết quả. Cô ta định ra về. Chợt từ sau cây nhãn bên hồ, một bóng người bay chầm chậm trên lớp cỏ. Cô gái hoảng sợ, nhìn bóng kia trừng trừng, miệng hé mở mà không thốt ra thành lời. Bóng kia dừng lại cách cô ta hai thước, mờ ảo trong chiếc áo cánh hoa, quần lụa đen. Trong màn đêm, nét mặt bóng đó từ từ sáng lên. Cô gái chắp tay, nói như reo:
- Chị Xuân-Minh!
Bóng kia cất tiếng nhẹ nhàng nhưng hơi ngọng ngịu:
- Chị đây, em Xuân-Hoàng! Chị không nói được nhiều với em. Muốn gặp chị, em hãy trở lại đây vào lúc chín rưỡi tối.
Bóng đó quay đi, loạng choạng bước tới gốc cây nhãn thì biến mất. Từ đó, Xuân-Hoàng thỉnh thoảng trở lại thăm Xuân-Minh. Nhưng người chị xấu số của cô chỉ nói những câu rời rạc, nhiều khi khó hiểu. Xuân-Hoàng vẫn kiên nhẫn lui tới, hy vọng sẽ nhận được một vài chi tiết quan trọng trong cái chết bí ẩn của Xuân-Minh. Sự lui tới đó khiến dân làng để ý, bàn tán. Sau vài tháng, Xuân-Hoàng không xuất hiện bên hồ Nghi-Tàm nữa. Cuối năm Dậu, cũng vào buổi tối. Trên trời đầy sao. Một luồng lân tinh từ đâu bay tới bên hồ Nghi-Tàm. Khi chạm mặt đất, ánh sáng tụ lại thành hình cô gái. Đó là Xuân-Hoàng. Cô ta mặc quần vải đen, áo cánh trắng. Cô tiến lại cây nhãn. Xuân-Minh từ sau cây nhãn hiện ra. Hai hình hài mầu sáng xanh quấn lấy nhau. Xuân-Hoàng thổn thức, nói bằng giọng nhẹ nhàng, đứt đoạn, âm thanh yếu ớt ngọng ngịu:
- Vì biết mặt biết tên cái đứa đã lộng quyền, cưỡng hiếp chị cũng như các tình nhân của thủ lãnh tà phái, em và một số người khác đã bị chúng thủ tiêu. Riêng em bị chúng chùm chăn, đập đầu cho chết trên con đường vắng tại bờ sông một tỉnh mạn ngược. Hồn em phiêu bạt đến đây với chị.
Chợt Xuân-Hoàng run sợ chỉ tay ra sau lưng Xuân-Minh, hỏi:
- Ai kia?
Đến sát bên hai chị em là hai cái bóng trắng trong bộ y phục đời xưa bốc ra ánh sáng trắng lạnh lẽo. Trên vai họ là hai cái đầu con lợn sống. Miệng hai đầu lợn há ra ngậm lại. Cái lưỡi thè ra thụt vào. Hai con mắt hấp him. Đôi tai cụp xuống, vểnh lên. Tiếng nói trộn với âm thanh súc vật vang lên một cách quái dị, nhưng cũng làm cho người nghe hiểu được:
- Mỗi khi lò sát sinh nơi đây làm lợn, chúng ta mượn tạm hai cái thủ, để có thể dùng mắt súc vật nhìn rõ hơn, dùng mõm và lưỡi súc vật mà phát âm. Éc! Éc! Đời xưa, vua chúa thường sai chặt đầu tử tội. Chúng ta phải mượn đầu súc vật để phát động ma lực. Ngày nay, bọn cộng sản vô thần thủ tiêu người một cách dã man hèn nhát, bằng cách chùm chăn, đập vỡ đầu cho óc chảy đi hết, để hồn ma thành hoang lạc, yếu đuối, bao nhiêu hình ảnh trên đời ghi trong ký ức bị tan tác, không mạch lạc. Trong thâm tâm, chúng rất sợ hồn ma kẻ thù về báo oán. Xuân-Minh bị hạ sát tại đây, nên được hai ta bao bọc. Éc! Éc! Hai chị em ngươi phải tìm ra một kỷ vật thân yêu của các ngươi trên đời để nương náu và quy tụ dần dần các hình ảnh xưa cũ nhờ kỷ vật đó. Các ngươi hãy đi đi. Mỗi ngày giỗ hãy trở về đây cho ta truyền thêm linh khí. Khi vong hồn các ngươi đủ mạnh, ta sẽ chỉ bảo cách phát động ma lực.
Nói xong, hai bóng trắng lắc lư cái đầu heo, quay lưng biến vào lùm cây rậm rạp, âm u. Hai chị em ôm nhau thành luồng ánh sáng lân tinh, bay về phiá thành phố Hà-Nội, tới căn nhà nơi hai chị em trú ngụ trước kia. Đó là một khu nhà cũ kỹ, chật chội. Ban chỉ huy tà phái dành khu nhà đó cho các tín đồ thân cận của họ. Hai chị em bay lên phòng trên gác. Bên trong đồ đạc sơ sài vẫn như cũ. Trên tường vẫn còn tấm gương lớn bằng tờ nhật trình. Đó là tấm gương mà hai chị em Xuân-Minh, Xuân-Hoàng thường soi chung hàng ngày. Hai chị em rất qúy hoá vì đó là kỷ vật của thân mẫu họ. Hai hồn ma liền nhập vào tấm gương. Đêm hôm đó, bà cụ Ở căn dưới chung cư ngủ mơ thấy hai chị em. Bà cụ đó là vợ một tín đồ đã chết. Bà cụ nghe hai chị em Xuân-Minh, Xuân Hoàng báo mộng: "Bác hãy xin người chỉ huy chung cư này tấm gương của chúng cháu trong phòng trên gác, và giữ gìn cẩn thận cho."
\* \* \*
Vài năm sau, bà cụ lại gặp hồn ma hai chị em Xuân-Minh Xuân-Hoàng trong mộng, bảo bà: "Bác hãy mang trao cho ông Hồ-Kỳ tấm gương của chúng cháu nhờ bác giữ. Ông ấy là thư ký riêng của ông Hồ Dương chồng Xuân-Minh. Bác dặn ông ta hãy giữ cho kỹ, rồi trao cho đứa con trai duy nhất của Xuân-Minh. Nó hiện còn lưu lạc ở nơi bí mật. Ông Hồ-Kỳ là người có thể tin cậy được." Một mặt, ông Hồ-Kỳ cũng nằm mộng thấy hai chị em Xuân-Minh, Xuân-Hoàng, là hai người mà ông tự nhiên qúy mến khi còn sống. Từ đó, tấm gương cũ mang hai hồn ma mất óc được giữ gìn cẩn thận. Hồ Dương là thủ lãnh một nhóm đàn em theo tà phái. Trong nhóm này, người nào cũng bắt chước thói ma giáo của thủ lãnh: ăn cắp lý lịch của người khác, bỏ tên cha mẹ đặt, để lấy tên hiệu bắt đầu bằng chữ “Hồ” cho giống người cầm đầu. Một số đàn em quá khích đã để đàng sau chữ "Hồ" tên những con vật. Chúng lấy làm vinh hạnh vì chúng quan niệm thủy tổ con người là súc vật.
\* \* \*
Hơn mười năm sau, Hồ Dương ngã bệnh nặng. Trước khi nhắm mắt, ông bí mật trao đứa con trai của Xuân-Minh có với ông ta cho ông Hồ-Kỳ, và để lại riêng cho ông này một số tài liệu quan trọng. Đứa con trai được đặt tên là Hồ-Nông. Hồ-Nông được du học bên Pháp và tốt nghiệp thành khoa học gia chuyên về cơ thể con người, lại có thêm bằng bác sĩ chuyên môn về giải phẫu thẩm mỹ. Ngoài ra, anh rất thạo kỹ thuật truyền hình và điện ảnh. Anh về nước làm việc cho tập đoàn tà phái. Ai cũng tưởng anh là con riêng của ông Hồ-Kỳ. Khi quá già yếu, nằm trên giường bệnh, ông Hồ-Kỳ cố gắng dặn dò các con hãy tìm cách cho đồng bào Việt-Nam và thế giới biết tất cả sự thật về ông Hồ Dương cùng tà phái của ông. Ông gọi riêng Hồ-Nông lúc đó đã hơn bốn mươi tuổi, còn độc thân, làm chuyên viên cho Trung tâm lưu trữ và nghiên cứu về cơ thể học. Ông Hồ-Kỳ nói thật với Hồ-Nông:
- Cha mẹ chỉ là người nuôi nấng dạy dỗ con. Cha ruột của con là Hồ Dương, lãnh tụ tà phái của chúng ta. Ông có để lại cho cha một cẩm nang, trong đó ghi nhiều điều mà con sẽ phải đọc, và một số tài liệu mật. Trong tủ sách có cuốn Kinh Dịch (Yijing) của Trung Hoa do cha con để lại. Con hãy đọc kỹ sách đó, nhất là những chương nói về sinh lý nam nữ, phương pháp luyện xác trường thọ, bảng số bói Dịch cùng cách bói toán. Trước đây, bận việc, cha chỉ xem qua, không để tâm tu luyện theo chỉ dẫn của Kinh Dịch. Gần đây, cha nhàn rỗi hơn và muốn tu luyện thì đã muộn rồi. Hai tài liệu mật để trong valise dưới đầu giường của cha. Thứ nhất, lọ thủy tinh nhỏ trong đựng ba cái móng tay. Thứ hai, bản sao văn thư mật. Ngoài ra, có tấm gương cũ, là kỷ vật duy nhất của mẹ con để lại nói là rất quan trọng. Con hãy chú tâm hành sử cho đúng lẽ phải của Trời Đất, theo lời dạy của Kinh Dịch.
Dặn xong, ông Hồ-Kỳ nhắm mắt, qua đời. Một thời gian khi rảnh rỗi, Hồ-Nông mở sách Kinh Dịch ra đọc. Trong đoạn nói về sự giao cấu của đàn ông và đàn bà, Kinh Dịch xác định rõ ràng: Giao cấu rất tốt cho sự sống của con người. Nhưng hành động này phải được thi hành với sự đồng tình của cả hai bên. Trái lại, việc giao cấu trở thành cưỡng dâm, đi ngược với ý Trời, và lẽ tự nhiên. Kẻ chủ mưu, mang mặt người mà lòng dạ còn dã man hơn thú vật, cũng như kẻ dự mưu và tòng phạm đều sẽ bị trừng phạt rất nặng, trên cõi đời cũng như dưới âm phủ. Về phép tu luyện cơ thể và thần trí để sống lâu, có đoạn chỉ rõ công dụng vô cùng ích lợi của việc hô hấp đúng cách: Hít vào cho đầy phổi kèm theo một cái hít mạnh cuối cùng trước khi cầm hơi trong tám giây đồng hồ, rồi thở nhanh ra trong ba giây. Làm như vậy trong hai chục lần mỗi buổi sáng sẽ khiến cho trí nhớ minh mẫn, điều hoà áp huyết, có thể chữa bệnh áp huyết cao. Nếu làm mỗi ngày một giờ đồng hồ, sẽ thọ thêm được năm chục phần trăm tuổi thọ tự nhiên của mình. Những người luyện võ công thường tập hô hấp theo phương pháp cầm hơi nói trên nhiều giờ trong một ngày để có nội công siêu đẳng.
Hồ-Nông nghĩ thầm: "Mình chưa hề biết đàn bà, nên vấn đề giao cấu hãy để sang một bên. Phương pháp tập hô hấp của Kinh Dịch có vẻ hấp dẫn. Mình nên bắt đầu làm theo." Từ đó, mỗi sáng sớm, Hồ-Nông ngồi trước cửa sổ tập hô hấp và cầm hơi, trong một giờ đồng hồ. Một ngày khác, khi xem xét cái lọ đựng móng tay, Hồ-Nông thấy trên mỗi móng tay có dính da và máu khô. Mang lọ thủy tinh đựng móng tay vào Trung tâm cơ thể học, kín đáo thử DNA của móng tay cũng như da cùng máu khô dính vào móng tay, anh tìm ra cùng một loại DNA của da và máu khô, và hai loại DNA khác từ ba móng tay. Sau khi lưu trữ cẩn thận những dữ kiện mới khám phá, Hồ-Nông giở văn thư mật của cha ruột anh để lại. Đó là thư hỏi bệnh viện và toà án về hai cái chết của hai chị em bà Xuân-Minh và bà Xuân-Hoàng trong cùng một năm. Cho đến lúc đó, Hồ-Nông chưa biết hai người đàn bà kia là ai. Nhớ tới tấm gương cũ mà bố nuôi của anh nói là của mẹ ruột anh để lại, Hồ-Nông lấy ra xem. Gương còn mới mà đen tối lạ thường. Nhưng anh cũng lau chùi sạch sẽ, treo lên tường cạnh giường ngủ của anh, làm kỷ niệm người mẹ mà anh chưa bao giờ thấy mặt.
Chiều tối một ngày đầu năm 2002, Hồ-Nông nằm nghỉ trên giường sau khi đi làm về. Anh chợt thấy tấm gương đen trên tường tự nhiên rực sáng như màn ảnh TV. Anh ngồi dậy, nhìn vào mặt gương sáng, và vô cùng kinh ngạc khi thấy hình ảnh hai cô gái xinh đẹp, gương mặt giống nhau, tuổi dưới ba mươi, hiện ra mấp máy môi, chỉ tay về phiá chiếc caméra tối tân của Hồ-Nông để trên giá sắt ba chân ở cuối phòng ngủ. Hồ-Nông hiểu ngay. Anh vội đi đến chỗ đó, quay caméra hướng về tấm gương, bấm máy cho thu hình. Rất may là anh luôn để sẵn một cuốn phim chưa dùng trong máy, phòng trường hợp bất ngờ. Những hình ảnh mầu sắc tự nhiên, từ từ hiện lên mặt gương, thành những khúc phim khá liên tục.
Đó là những khúc phim câm gồm những hình ảnh đã được ký ức của các cô gái trong gương ghi nhận xưa kia, bây giờ được chiếu lại trên tấm gương. Ở đó không có hình ảnh của hai cô gái kia, mà chỉ cho thấy những nhân vật cùng cảnh tượng xảy ra chung quanh những nhân chứng phái nữ kia. Người xem phim có cảm tưởng mình ở trong chuyện đang xảy ra trước mắt vậy. Trong khúc phim thứ nhất, một người đàn ông trung niên dẫn nhân chứng vào trong toà nhà lớn. Hắn ta có bộ mặt của loài rắn tiết ra vẻ hung ác, dâm ô, gian tham vô cùng cực.
Tên đó dẫn nhân chứng tới gặp một ông già gần bảy chục tuổi. Khuôn mặt ông già này giống mặt con dê bị cụt sừng. Trán bẹt dưới hai chòm tóc rũ sang hai bên. Cặp mắt nhỏ sâu đen như mắt con chó mực. Cái mũi dài xẹp với hai lỗ mũi hình tam giác. Nhân trung nhỏ dài dẫn xuống cái mồm rộng có cặp môi thâm mỏng. Ria mép chỗ dày chỗ mỏng, trắng đen lẫn lộn. Dưới cằm có chòm râu dê quặp vào trong.
Ông già bắt tay tên dẫn người, nói vài lời. Tên kia gật đầu, cúi khom người lùi ra cửa. Nhân chứng được ông già dắt tay tới cái giường làm bằng gỗ qúy mầu nâu bóng lộn. Đó là giường của Hồ Dương hiện đang được đàn em tà giáo trưng bày như bảo vật: Giường hẹp hơn giường đôi, rộng hơn giường một ; trên giường trải chiếu dày mầu vàng ; đầu giường có một cái gối trắng, một bên gối có cái quạt giấy nâu, bên kia có cái khăn gấp tư ; cuối giường có cái chăn đơn mầu hồng ; một thành đầu giường cao độ nửa thước kê sát tường có khung gỗ gần sát trần nhà, trên treo tấm vải voile trắng ngà ; mỗi bên đầu giường có cái bàn đêm, bàn bên trái có cái đồng hồ báo thức hình tròn và chiếc đèn ngủ chân gỗ chụp trắng loé ánh đèn điện vàng. Ông già tru miệng hôn nhân chứng, ra hiệu cởi quần áo. Ông ta cũng trút bộ đồ ngủ, lộ thân hình khẳng khiu. Ông nằm vuốt ve nhân chứng, đôi môi dẻo quẹo như thốt lời nựng nịu. Cái đầu dê nhô cao hạ thấp trong cử động giao hoan đều đều. Cái mồm há ra, ngậm lại nuốt nước rãi. Hình ảnh của khúc phim mờ tối, vì nhân chứng phái nữ nhắm mắt lại.
Khúc phim thứ nhì xẩy ra trong căn phòng nhỏ, đồ đạc sơ sài. Ta thấy tên mặt rắn lúc nãy ngang nhiên đột nhập phòng riêng của nhân chứng. Hắn nhe hai hàm răng nhỏ ngắn có bốn răng nanh nhọn dài cười đểu cáng. Hình ảnh giao động mạnh cho thấy sự giằng co giữa nhân chứng và tên mặt rắn. Cuối cùng, trần nhà chao qua chao lại rồi đứng yên: nhân chứng đã bị kềm chế trên giường. Những mảnh quần áo đàn bà tung lên tứ phía. Khuôn mặt rắn nhô lên hạ xuống vùn vụt, chứng tỏ cuộc cưỡng dâm tàn bạo đang xảy ra. Cuối cùng, hắn ta há miệng, trợn đôi mắt rắn long lanh vì khoái lạc. Hình ảnh khi mờ khi tỏ, đôi khi nhoè đi, vì kẻ bị cưỡng dâm mất hết tự chủ, khóc mếu, lắc đầu phản đối yếu ớt.
Khúc phim thứ ba cho thấy hai người đàn ông khác. Một người có gương mặt khỉ mẩn đỏ. Một người mang cái mặt của một loại chó Tây mõm ngắn ( carlin / pugđog). Tên mặt chó giơ tay về phiá nhân chứng, nhăn răng cười, vừa nói vừa chỉ tay ra ngoài. Đoạn cả hai ngồi xuống ghế chờ. Hình ảnh dẫn ta vào phòng tắm ở đó quần áo treo kín mặt tường. Nhân chứng lấy một bộ quần áo mặc vào người, rồi đến trước cái gương dựng trên cái bàn cũ có mấy hộp son phấn để trang điểm. Hình người thấp thoáng trong mảnh gương, cho ta nhận thấy khuôn mặt yêu kiều còn rất trẻ của một trong hai cô gái trong gương lúc nãy.
Xong, cô gái quay ra phòng ngoài, đến trước cái gương lớn bằng tờ nhật trình treo trên tường, soi bóng toàn thân một lần chót. Hai tên kia đứng lên. Tên mặt khỉ vung hai tay tỏ vẻ sốt ruột. Tất cả vội vàng ra khỏi phòng, đóng cửa lại, đi xuống thang. Một xe hơi cũ mầu đen đậu bên hè. Tên mặt chó lên ngồi lái xe. Tên mặt khỉ ngồi bên cạnh. Hai cái gáy của chúng cho ta biết cô gái ngồi ghế sau. Bên cạnh cô có một người khác không rõ mặt. Xe chạy quanh co. Đường phố loang loáng hai bên cửa kính trong ánh sáng đèn đường vàng vọt. Đồng hồ trên cổ tay cô gái chỉ tám giờ thiếu hai mươi. Độ năm sáu phút sau, xe chạy qua một cái làng cổ xưa nghèo nàn, ra bờ hồ âm u. Tên mặt chó ngồi trên xe. Tên mặt khỉ xuống xe, mở cửa sau xe giơ tay ra hiệu cho cô gái bước ra. Hình ảnh xoay xoay chứng tỏ cô gái lắc đầu phản đối. Hình ảnh đảo lộn nhanh, bóng đen phủ xuống che kín mọi hình ảnh. Tấm gương đen treo trên tường trong phòng ngủ của Hồ-Nông u tối đi vài phút. Rồi những tia sáng lân tinh vọt lên tứ tung như pháo bông, tụ lại thành một khối bay là là trên cái xác của cô gái nằm giữa đám cỏ bên bờ hồ. Hai bóng trắng từ một cây nhãn phóng lại gần, nâng khối lân tinh, cùng bay lên cao.
Khúc phim thứ tư cho ta thấy một con đường vắng vẻ, hai bên cây cối um tùm. Nhân chứng thứ hai đang bước vội. Chợt chiếc xe hơi cũ mầu đen lúc nãy vọt lên đậu sát lề đường. Hai tên mặt khỉ và mặt chó nhảy xuống. Một tên đứng chặn lối nhân chứng. Hình ảnh nhẩy lên chứng tỏ nhân chứng định tháo thân. Bóng tối ụp xuống... Tấm gương trên tường nhà Hồ-Nông lại u tối một vài phút. Rồi những tia sáng lân tinh vọt lên tứ tung như pháo bông, tụ lại thành một khối bay là là trên cái xác của nhân chứng nằm trên đám cỏ bên lề đường. Đó là cô gái thứ nhì trong gương. Khối lân tinh từ từ rời xác chết, bay lên cao về phiá tây. Có vẻ quen đường lối, khối lân tinh trở lại bờ hồ Nghi-Tàm. Ở đó, hai khối lân tinh hiện thành hai bóng ma, quấn lấy nhau, bay đi.
Hình ảnh trên tấm gương đen mờ dần, tối hẳn. Hồ-Nông đi lại tắt máy quay phim. Anh gãi đầu, suy nghĩ. Rồi anh nhìn vào tấm gương, nói lời khẩn thiết:
- Xin cho tôi được nghe tiếng nói và âm thanh, để hiểu rõ hơn hai án mạng bí ẩn đã xảy ra, vì chúng phù hợp với văn thư mật do cha ruột của tôi để lại.
Tấm gương vẫn trơ trơ. Hồ-Nông ăn cơm tối. Xong, anh ngồi suy nghĩ cho tới khuya. Anh mệt mỏi ngả mình xuống giường ngủ thiếp đi. Trong giấc ngủ, anh mơ thấy hai cô gái trong gương hiện ra. Một cô trông già dặn hơn, cất tiếng nói nhẹ như gió:
- Ta là Xuân-Minh, mẹ đẻ của con, Hồ-Nông ơi! Đây là Xuân-Hoàng, cô ruột của con. Mẹ ăn ở với cha con, nhưng chưa chính thức thành vợ chồng. Tên mặt rắn là Hồ-Xà, coi về an ninh cho tà phái của cha con. Tên đó đã lạm quyền, cưỡng hiếp mẹ nhiều lần. Tên mặt khỉ là Hồ-Hầu, người hộ vệ của cha con do Hồ-Xà chỉ định. Tên mặt chó là Hồ-Cẩu phụ trách lái xe đón mẹ tới gặp cha con. Hồ-Hầu và Hồ-Cẩu là những đứa tay sai của Hồ-Xà. Chúng đã đưa mẹ đi, cũng như đón đường cô của con, rồi chùm chăn giết cả hai. Nhưng mẹ và cô không biết đứa nào đã giết mình. Con hãy xem kỹ các khúc phim, cố tìm ra thủ phạm.
Hồ-Nông giận dữ nói:
- Như vậy, con hiểu gần hết mọi chuyện, từ các tài liệu mà cha con để lại tới những hình ảnh hiện trên mặt gương. Con cũng đã tìm ra được một số dữ kiện có thể truy ra đích danh thủ phạm đã hạ sát mẹ và cô. Cả ba tên kia đều đáng trừng phạt. Tuy nhiên, con không có quyền hạn nào, uy lực gì để chu toàn sứ mạng đó.
Xuân-Hoàng nói:
- Cháu ơi! Vì mất bộ Óc khi lìa đời, cô và mẹ cháu không phát tác được ma lực huyền ảo như những hồn ma khác. Theo sự chỉ bảo của cặp ma cụt đầu, quan thầy của cô và mẹ cháu, cháu có thể giúp cô và mẹ cháu bằng cách ôm lấy tấm gương tối đen vì thù hận, tập trung tư tưởng, dồn hết trí khôn và nội lực con người, cùng tình thương của cháu dành cho cô và mẹ cháu.
Nói xong, cả hai hồn ma biến đi. Hồ-Nông tỉnh dậy. Anh gỡ tấm gương ôm vào ngực, hướng mặt gương ra phiá ngoài. Từ trong gương, hình ảnh của hai thiếu phụ xinh đẹp hiện lên. Họ nhẹ nhàng bước ra khỏi tấm gương. Mỗi hồn ma nắm lấy một tay Hồ-Nông, giao hoà với trí khôn cùng nội lực con người. Anh con trai mở mắt, nói như đã được gợi ý:
- Mẹ và cô hãy đi tìm ba tên kẻ thù, đòi đủ ba món nợ máu.
Hai chị em liền biến thành hai con dơi to bằng cái quạt vỗ cánh bay ra khỏi cửa sổ vào trong đêm tối.
Món nợ máu sẽ phải trả bằng những hình phạt khủng khiếp, vượt ngoài trí tưởng tượng của chính tội nhân, trong bí sử Tấm gương đen.

**Bình Huyên**

Tấm Gương Đen

**Chương 2**

Trong hàng ba hình tròn có hai thành bậc thang ciment dẫn xuống sân đá sỏi của căn villa rộng lớn gần khu Bẩy Mẫu ở phiá nam Hà-Nội, Hồ-Xà nằm dài trên chiếc ghế xích- đu làm bằng gỗ quý. Hắn về hưu đã lâu nhưng vẫn ngang nhiên chiếm ngôi nhà này. Đó là ngôi nhà mà Hồ- Đột, ma đầu thứ nhì coi về chính trị của tà phái, đã từng cư ngụ vào thập niên 40. Hồi đó, Hồ-Xà mới chỉ là một tên tín đồ vô danh tiểu tốt. Bây giờ, mặc dầu tuổi khá cao, hắn vẫn tiếp tục hành lạc với đủ loại gái do các tay em mang tới. Đêm nay, hắn tạm nghỉ một lần vì cảm thấy bồn chồn trong dạ và hơi mệt mỏi.
Hắn đã uống hết ly cocktail thứ ba do cô nhà bếp bưng ra hầu. Hắn không nắm tay, vỗ mông cô hầu như mọi khi, mà chỉ lè nhè nói:
- Đừng bật đèn hành lang ngoài này. Để ánh đèn trong phòng khách hắt ra là đủ. Bảo mọi người đừng quấy rầy ông nhé.
Cô hầu cúi đầu:
- Vâng ạ.
Hồ-Xà nhắm mắt, thả hồn vào dĩ vãng. Đây là một hành động không có trong thói quen của tên đồ tể đểu cáng tàn ác nhất trong tà phái của Hồ Dương. Hắn cũng không hiểu tại sao tối nay hắn chợt nghĩ đến những chuyện quá khứ. Ký ức của hắn ngừng lại trong căn phòng chật chội ở giữa Hà-Nội. Trên cái giường gỗ trải chiếu hoa, hắn thấy lại những hình ảnh giao cấu vũ bão mà hắn cưỡng đặt trên thân thể Xuân-Minh, người tình đẹp nhất của chủ hắn là Hồ Dương. Nhỡng cuộc cưỡng dâm trái luân thường đó kéo dài một thời gian. Hắn nhận thấy hành động của hắn dần dần bại lộ trước các cặp mắt của những người xung quanh. Xuân-Minh trở thành cái gai trong đời sống súc vật của hắn. Hắn ra lệnh cho hai tay em, Hồ-Hầu và Hồ-Cẩu:
- Các anh hãy làm như mọi lần. Nhất thiết không để ông Hồ Dương biết một tý gì về chuyện này.
Xuân-Minh cùng em gái và tất cả những nhân chứng xa gần lần lượt bị thủ tiêu cùng một kiểu: chùm chăn, đập gậy sắt lên đỉnh đầu cho óc và máu chảy ra hết mà chết. Nhưng bọn sát nhân không biết được rằng chúng đã phạm vào lỗi lầm rất tai hại: Thủ tiêu Xuân-Minh tại mảnh đất nguyền rủa của bờ hồ Nghi-Tàm. Xuân-Minh đã được cặp ma không đầu ngự trị nơi đó từ hai trăm năm che trở cho vong hồn không bị hoang lạc rồi tan rã. Xuân-Hoàng cũng được giúp đỡ tương tự nhờ thành tâm lui tới chốn đó trước khi bị giết.
Hồ-Xà nằm trong bóng tối một mình. Hắn chợt mở mắt ra và thấy Xuân-Minh và Xuân-Hoàng đứng hai bên ghế xích- đu. Xuân-Minh cúi bộ mặt vô cùng xinh đẹp xuống mặt hắn. Hồ-Xà mừng rỡ mê mẩn tâm thần để yên. Bỗng hắn nhăn mặt suýt soa. Trán của hắn bị Xuân-Minh cắn một miếng da. Tay phải bị Xuân-Hoàng cào buốt chói. Hắn mở mắt, vung tay, nhưng đã muộn. Hắn chỉ kịp thấy bóng hai con dơi to bằng cái quạt bay đi trong đêm tối. Tên đồ tể già ôm trán máu chảy ròng ròng, loạng choạng đi vào nhà trong.
Cùng một lúc ấy, trong nhà hàng ăn bên bờ Hồ Tây, Hồ-Hầu, tên ma đầu mặt khỉ, ngồi uống nước, hóng mát. Từ ngày về hưu, hắn hay đi câu, bơi thuyền, giải khát ở khu hồ bát ngát này. Trả tiền nước xong, hắn lên xe bảo tài xế lái về nhà ở khu đền Quan-Thánh, dưới chân dốc Cổ-Ngư. Hắn ngồi ghế đàng sau. Xe chạy bon bon trên con đường có nhiều cây cối. Trong bóng tối, Hồ-Hầu chợt nhận thấy rằng hắn không ngồi một mình. Bên cạnh hắn, một cái bóng nhỏ xíu vụt lớn lên, thành một người đàn bà với khuôn mặt tuyệt đẹp hiện rõ như trên màn ảnh TV. Hắn kêu khàn khàn:
- Trời ơi! Bà Xuân-Minh! Bà chết lâu rồi mà!
Giọng nói nhẹ như gió của Xuân-Minh vọng lên:
- Tôi đây! Tôi về báo oán ông đây!
Hồ-Hầu vươn người ra đàng trước, ghé đầu nói với tài-xế:
- Đỗ xe lại ngay! Trong xe có ma!...
Hắn chưa nói dứt lời, tài-xế dừng xe, quay vụt lại, giơ tay nắm chòm râu xồm của hắn kéo cho đầu nằm sát trên thành ghế trước. Đó là Xuân-Hoàng. Cô đã làm cho tài-xế ngủ say trong khi chờ chủ trên ghế dài bên lề đường. Cô lên ngồi vào chỗ tài-xế, lái xe cho Hồ-Hầu. Hắn bị nắm râu kềm chế không cựa được. Xuân-Minh há miệng cắn một miếng tai của hắn. Hai chị em hóa thành dơi bay vụt đi.
Cũng thời gian đó, trong phòng ăn của nhà riêng gần đền Hai Bà Trưng, ở ngoại ô Hà-Nội, Hồ-Cẩu đang gật gù trước bàn ăn. Hắn một mình ngồi uống rượu mai-quế-lộ với món thịt vịt xé phay chấm nước mắm ngũ vị và món tiết canh vịt rau húng do cô vợ bé sửa soạn đặc biệt cho hắn. Hồ-Cẩu goá hai đời vợ. Tuy đã về hưu, tuổi tác cao, hắn vẫn lấy người vợ thứ ba chỉ ngoài hai mươi tuổi. Đó là cô gái quê xinh đẹp, giỏi nội trợ, bếp núc, nhất là món tiết canh thịt vịt mà hắn rất ưa thích. Đang ăn uống, hắn thấy chai rượu gần hết. Hắn gọi vợ:
- Nhà nó ơi!
- Dạ!
- Nhà còn rượu mai-quế-lộ không?
- Hết rồi nhà nó ạ. Tối nay nhà nó uống nhiều quá đấy. Thôi để em chạy sang nhà bác Hồ-Hiêu mượn tạm một chai.
Cô vợ đi khỏi nhà được vài phút, Hồ-Cẩu thấy phòng tối sầm lại, tiếng chuột kêu chí choé lẫn với cánh chim vỗ phành phạch khắp trần nhà. Hắn ngẩng đầu lên, thấy hai con dơi khổng lồ bay quanh ngọn đèn điện một trăm nến. Hắn đứng phắt dậy, cầm cái chổi lông gà vụt mạnh vào con dơi gần nhất. Con dơi đó nhanh như cắt, sà xuống sát đất, tránh đòn. Hồ-Cẩu hụt tay, chúi đầu loạng choạng. Con dơi thứ nhì từ đàng sau lưng hắn lao xuống cắn gáy hắn, rứt một miếng thịt nhỏ, rồi bay ra cửa. Con kia bay theo. Hồ-Cẩu gầm gừ, một tay ôm gáy máu chảy bê bết. Đúng lúc đó, cô vợ trẻ của hắn trở về tay cầm chai rượu. Hắn quát rầm lên:
- Cô đi ra ngoài không đóng chặt cửa, để cho dơi bay vào nhà cắn người ta đau bỏ bố!
Cô vợ cười hì hì, đưa chai rượu cho chồng, nựng nịu:
- Thôi, nhà nó ngồi xuống nhắm tiếp đi. Để em lấy thuốc bôi vào gáy cho. Khỏi ngay đấy mà!
Từ tối đến giờ, hai con dơi trở về phòng ngủ của Hồ-Nông ba lần, mang theo máu và da của ba tên ma đầu tà phái và là kẻ thù của họ. Máu và da từng đứa được Hồ-Nông lấy đựng trong ba ống nghiệm có ghi HX, HH, HC. Ngày hôm sau, anh mang cả ba mẫu da và máu đến Trung tâm cơ thể học, kín đáo thử DNA. Anh tìm ra ba loại DNA khác nhau. Mang về nhà so với các DNA của móng tay và da máu khô, anh thấy rõ Hồ-Hầu, tên có bộ mặt khỉ, là kẻ đã hạ tay giết mẹ và cô của anh. Xuân-Minh và Xuân-Hoàng bảo con trai:
- Con hãy tìm tên Hồ-Hầu, và cả hai tên Hồ-Xà, Hồ-Cẩu, trả thù cho mẹ và cô. Trí khôn cùng nội lực của con hoà nhập với ma lực của mẹ và cô sẽ tiêu diệt dễ dàng mấy thằng khốn nạn đó.
Hồ-Nông trầm tĩnh thưa với mẹ:
- Trả thù nhà là chuyện dễ làm, một khi mẹ con cô cháu ta hợp sức lại. Ta sẽ trừng trị ba tên kia một cách khéo léo, để không làm rúng động đám tín đồ còn lại của tà phái đã và đang gây tai hoa. cho tổ quốc ta. Mẹ và cô yên tâm. Trong một thời gian ngắn, con sẽ làm cho mẹ và cô vui lòng.
Hồ Tây Hà-Nội, buổi chiều đầu mùa Hạ. Hồ-Nông thuê chiếc thuyền rộng bề ngang, một mình chèo trên làn nước xanh trong. Anh cho thuyền đi sát ven hồ có trồng sen. Anh nắm một cọng lá sen, thử từ từ kéo lên. Khi kéo lên hết, cọng sen rất dài, chia làm hai mầu. Phần trên cọng sen mầu xanh, dài khoảng bốn thước. Phần dưới mầu trắng dính bùn đen, dài khoảng sáu thước. Anh nói một mình:
- Hồ sâu quá! Ai chẳng may chết đuối là khó mà tìm thấy xác dưới lớp bùn dày đặc như thế này.
Anh chèo thuyền tới bờ bên kia, nơi có mỏm đất nhỏ được những bụi lau cao hơn đầu người che kín. Trời nóng nực, anh vén quần, thả hai chân xuống nước hồ mát rượi. Đang khoan khoái, Hồ-Nông thấy trời kéo mây. Trong gió có hơi nước nồng nàn. Rồi một cơn mưa nhỏ rơi xuống làm mặt hồ xanh mênh mông thành trắng đục. Từ bờ hồ bên cạnh làng Quảng-Bá, đối nghịch với bờ hồ bên kia, sát Hà-Nội, có chiếc thuyền thúng bơi ra giữa hồ khá nhanh. Trên thuyền có bóng một người đàn ông ăn mặc kiểu dân quê. Đang chèo, chợt người đàn ông kêu to một tiếng, Hồ-Nông chú ý nhìn về phiá đó. Chiếc thuyền tự nhiên bị đội lên cao, lật úp. Người đàn ông ngoi lên, định bơi. Bỗng người đó giơ hai tay lên trời, chìm nghỉm. Hình như một vật gì có sức mạnh khủng khiếp lôi ông ta xuống đáy hồ.
Hồ-Nông lẩm bẩm:
- Nghe nói dưới đáy Hồ Tây có loại thuồng luồng sống lâu năm. Thỉnh thoảng lại có người mất tích khi chèo thuyền trên hồ, nhất là vào lúc trở trời, mưa gió. Bây giờ mình mới thấy tận mắt.
Đang suy nghĩ, Hồ-Nông thấy buồn buồn ở hai bắp chân. Anh rút một chân lên, giơ tay định gãi. Anh ngừng tay khi thấy bắp chân anh bị quấn bằng những sợi dây trong vắt, xanh lè, óng ánh, to bằng chiếc đũa ăn cơm. Mỗi dây đều có tia máu đỏ bằng sợi chỉ nằm bên trong. Anh rút nốt chân kia lên và cũng thấy bắp chân bị nhiều sợi dây xanh có tia máu quấn nhằng nhịt. Kéo hẳn hai chân lên thuyền, anh nhận ra rằng anh đang bị râu của một loài thủy quái hút máu. Anh vội nắm chùm râu ở một bên chân kéo ra. Nhưng chùm râu trơn như mỡ, dai như đỉa. Anh lấy con dao nhỏ treo chung với chùm chìa khoá, mở ra, cắt những sợi râu đang quấn chặt hai bắp chân của anh. Máu đỏ chảy ròng ròng. Anh nói một mình:
- May mà mình nhậy cảm. Để lâu, sẽ bị chóng mặt, ngã xuống nước chết. Đây có thể là nguyên do của những tai nạn chết người xảy đến với đàn bà, trẻ con, ngồi chơi hoặc rửa giặt trên cầu một mình. Họ vô tình để chân dưới nước và bị hút máu cho đến khi chóng mặt, ngã xuống hồ, bỏ mạng.
Một tia sáng loé trong đầu Hồ-Nông. Anh chèo thuyền trở lại bến, trả cho Nhà Thuyền. Anh về nhà, vào phòng ngủ đứng chắp tay trước tấm gương đen, tập trung tư tưởng vào hai người đàn bà thân yêu của anh. Xuân-Minh và Xuân-Hoàng hiện lên, bước hẳn ra ngoài tấm gương, đứng hai bên Hồ-Nông. Anh nói:
- Thưa mẹ. Thưa cô. Ta có thể trừng trị Hồ-Hầu mà không gây ồn ào, khiến cho các kẻ thù khác để ý, trốn tránh hoặc có biện pháp ngăn ngừa, làm việc phục thù thêm khó khăn. Mẹ và cô hãy dun rủi cho hắn đi chơi thuyền trên Hồ Tây vào cuối tuần lễ này.
Xuân-Minh và Xuân-Hoàng gật đầu, biến mất. Hồ-Hầu về hưu đã lâu, nhưng hắn vẫn khoẻ mạnh. Hắn được hưởng hưu trí đặc biệt do ban chỉ huy tà phái cấp cho. Đời sống của hắn, cũng như của đồng bọn, trong tuổi già rất thong dong. Từ cái đêm hắn cùng hai tên Hồ-Xà, Hồ-Cẩu bất ngờ bị dơi tấn công, chúng bàn nhau phải cẩn thận hơn, vì việc xảy ra rất trùng hợp, báo trước những chuyện bất trắc cho cả ba. Tinh thần của chúng luôn luôn bị đè nặng bởi một trời tội ác xưa kia do chúng gây ra. Riêng Hồ-Hầu xin ban chỉ huy tà phái đặc biệt cấp cho hắn bốn cận vệ mỗi khi đi ra ngoài.
Tối Thứ Bảy, trời nóng bức, Hồ-Hầu tự nhiên cảm thấy rất thèm muốn bơi thuyền. Hắn cùng với bốn cận vệ đi xe hơi lên Hồ Tây. Đó là bốn thanh niên giỏi võ, nai nịt vũ khí tối tân. Họ trưng dụng một chiếc thuyền buồm, cùng ngồi lên, lái ra hồ hóng mát. Đến mỏm đất nhỏ lau sậy um tùm, Hồ-Hầu ra lệnh cho bộ hạ neo thuyền vào một gốc cây khô. Cảnh vật lờ mờ do ánh đèn của các toà nhà quanh bờ hồ hắt lại. Tên mặt khỉ mở thùng ướp lạnh mang theo, lấy bia và đùi gà bọc bột chiên ra nhậu một mình. Hắn cho mỗi tên hộ vệ một chai bia, bảo họ ngồi chung quanh coi chừng bất trắc.
Trong khi Hồ-Hầu gật gù nhậu nhẹt, bốn tên hộ vệ ngồi xây lưng với chủ, nhìn tứ phiá. Từ đám lau sậy, nhiều đàn muỗi lớn bay ào ra, lao như tên bắn tới từng tên hộ vệ. Đầu và toàn thân mỗi hộ vệ bị muỗi bám đen nghịt, khiến hắn không mở mắt ra được. Đó là những con muỗi do hồn ma của Xuân-Minh và Xuân-Hoàng quy tụ từ bờ hồ Nghi-Tàm. Bụng mỗi một con muỗi đều chứa thuốc tê liệt thần kinh do Hồ-Nông cung cấp. Trong khi bốn tên hộ vệ còn lao đao chống cự với bốn đàn muỗi quái đản, tên Hồ-Hầu thấy một đàn muỗi khổng lồ tụ trước mặt hắn thành hình hai người đàn bà. Hắn há miệng kêu lên kinh ngạc. Hai tay, hai chân của hắn bị hai người "đàn bà muỗi" nắm lấy, mang thả hắn xuống nước hồ. Chiếc thuyền buồm được tháo dây, từ từ rời mỏm đất nhỏ, mang theo bốn tên hộ vệ nằm bất đ?ng trên thuyền.
Tên Hồ-Hầu bị dìm trong nước hồ. Chỉ có mũi và mồm hắn nổi lên mặt nước lấp lánh ánh đèn. Hắn còn sống, nhưng không cựa quậy được. Miệng hắn phát ra tiếng kêu nghẹn ngào yếu ớt. Một giờ đồng hồ sau, toàn thân hắn bị những sợi râu thủy quái quấn kín mít, hút máu hắn ra khỏi thân thể. Lớp dây nhờn nhẫy đen kịt, tạo thành một hình hài ghê khiếp. Tiếng Hồ-Hầu rền rĩ lẫn với tiếng muỗi vo ve ào ạt trở nên một âm thanh của Thủy Ngục vô cùng quái đản. Hắn còn trông thấy rõ hai khuôn mặt xinh đẹp mà xưa kia hắn đã chùm chăn, đập cho chết không thương tiếc, bỏ nằm co quắp trong đêm tối hoặc liệng xác xuống sông. Hai thiếu phụ đó đứng trên bờ nước, giơ bốn bàn tay về phiá kẻ thù, miệng cùng nói:
- Hỡi tên mặt khỉ, mình người, lòng dạ súc vật! Mày là đứa đầu tiên bị trừng trị về những tội ác của tà phái chúng bay. Thân xác mày sẽ mất hết máu, và bị kéo vào bụng thủy quái dưới đáy hồ. Vong hồn mày sẽ bị trừng trị đích đáng cùng với bọn quỷ đỏ gian tà nhất trong lịch sử loài người.
Hồ-Hầu rên rỉ:
- Chính Hồ-Xà ra lệnh cho tôi thủ tiêu hai bà, như hắn đã làm với tất cả những ai có vẻ nguy hại tới bản thân hắn. Còn Hồ-Cẩu chuyên môn bầy mưu lập kế trong việc tìm gái dâng cho ông Hồ Dương vui thú, cho Hồ-Xà cưỡng hiếp rồi thủ tiêu họ. Tôi chỉ thừa lệnh chủ mà thôi.
Hai chị em Xuân-Minh Xuân-Hoàng hét lên:
- Mày đáng tội chết! Hãy nằm đó mà cảm giác từng giọt máu nóng chảy đi, từng hơi giá lạnh len lấn vào người, từng mảnh thịt tan rã qua cửa miệng đầy gai góc của thủy quái dưới hồ sâu. Chúng tao sẽ mang hồn mày nhốt trong ngục tù muôn kiếp, cho dứt loài mặt người dạ thú!
Bốn bàn tay phụ nữ lật sấp thân thể Hồ-Hầu. Một bàn tay móc gáy hắn, rứt ra cục tiểu não của hắn. Hai bóng ma bay vút lên cao, mất dạng. Thân xác Hồ-Hầu chìm dần trong làn nước hồ đen. Chiếc thuyền buồm mang bốn tên cận vệ nằm rũ liệt giạt vào bờ. Nhân viên Nhà Thuyền phát giác, gọi ban cấp cứu của bệnh viện thành phố đến mang chúng đi.
Trong khi đó, Xuân-Minh và Xuân-Hoàng đem cục tiểu não chứa đựng vong hồn của Hồ-Hầu về căn phòng ngủ của Hồ-Nông. Anh đang ngồi ôm tấm gương, dồn hết trí khôn cùng nội lực con người vào đó, giúp mẹ và cô sử dụng ma lực huyền ảo trong việc trừng trị kẻ thù đầu tiên. Hai thiếu phụ cất tiếng:
- Này con! Hãy nhìn mẹ và cô xử trí vong hồn tên mặt khỉ, rửa mối hận thứ nhất.
Đứng trước tấm gương đen, Xuân-Minh và Xuân-Hoàng cùng giơ cục tiểu não của kẻ thù chà xát lên mặt gương. Óc trắng phọt ra, ngấm hết vào gương một cách kỳ lạ. Xuân-Minh và Xuân-Hoàng buông tay. Tấm gương đen hơi trắng trở lại một tý. Từ đâu đó, tiếng kêu âm thầm đầy van lơn, đau đớn vẳng lên. Vong hồn tên tử tội đầu tiên của đám qủy đỏ gian tà nhất lịch sử loài người đã bị giam giữ đời đời trong tấm gương đen. Xuân-Minh và Xuân-Hoàng cùng mỉm cười thoa? mãn. Họ âu yếm nhìn Hồ-Nông, rồi biến vào trong tấm gương.
Sau khi nghe bốn tên cận vệ kể chuyện bị muỗi Hồ Tây tấn công, đồng bọn tà phái kéo nhau lên đó, trưng dụng một canot, ra hòn đảo nhỏ xem xét, tìm kiếm. Nhưng Hồ-Hầu hoàn toàn mất dạng. Hồ-Xà giữ yên lặng, không cho bất cứ ai gặp mặt. Đám tín đồ trong ban chỉ huy tà phái bắt đầu lo ngại. Hồ-Cẩu không dám ra khỏi căn nhà của hắn gần đền thờ Hai Bà Trưng ở ngoại ô Hà-Nội.
Xuân-Minh và Xuân-Hoàng sử dụng trí khôn và nội lực của Hồ-Nông, biến hoá thành nhiều hình thể khác nhau trong việc truy lùng kẻ thù. Để tiêu diệt Hồ-Xà, hai chị em hoá thành muỗi, ruồi cùng các loại côn trùng mang trong bụng độc tố, kể cả rắn rết có nọc độc cực mạnh. Nhưng họ bị ngăn cản bởi lớp lưới thứ nhất bằng sắt bao quanh nhà Hồ-Xà và lớp lưới thứ nhì bằng nylon che kín các cửa sổ và cửa ra vào. Người nhà của hắn xịt thuốc trừ rắn rết sâu bọ đều đều chung quanh nhà và các khe xó trong nhà.
Hồ-Nông bàn với mẹ và cô:
- Ngày mùng Hai tháng Chín, sẽ có buổi lễ được các tín đồ tà phái tổ chức trong khu vườn gần mồ mả của cha ruột con. Buổi tối có mở tiệc tại nhà hàng khách sạn sang trọng đối diện với hồ Hoàn-Kiếm. Hồ-Xà bắt buộc phải tới tham dự. Ta sẽ tấn công Hồ-Xà làm hai đợt. Đợt thứ nhất, mẹ và cô sẽ ẩn sẵn trong nhà hàng dành riêng cho quan khách tham dự buổi lễ tới ăn tiệc. Mẹ và cô sẽ hoá thành người phụ bếp, lén bỏ thuốc mê vào thức ăn cùng ly chén trước khi được bưng ra tiếp khách. Như thế, mọi người kể cả Hồ-Xà sẽ mê man. Lợi dụng tình trạng hỗn loạn trong phòng ăn, mẹ và cô sẽ hợp sức với con, bắt Hồ-Xà mang tới bờ hồ Nghi-Tàm vắng vẻ. Ở đó, mẹ và cô sẽ trói chặt chân tay hắn ; con sẽ tiêm thuốc cho nó tỉnh lại. Khi ấy, mẹ và cô sẽ tha hồ hài tội, trừng trị hắn đích đáng.
Trường hợp Hồ-Xà thoát được đợt đầu, ta sẽ tấn công hắn đợt thứ nhì. Sau khi để thuốc mê vào thức ăn, nước uống trong nhà bếp khách sạn, mẹ và cô lén ra ngoài đường, tìm chiếc xe hơi của hắn. Xe đó mầu vàng đậm, có sơn hình hai con rắn mầu xanh lá cây ở hai bên sườn xe. Cô sẽ làm cho tên tài xế ngủ đi. Mẹ sẽ đặt hộp sắt đựng hơi độc đặc biệt, có hệ thống mở đóng điều khiển bằng điện tử từ xa. Xong, mẹ và cô ẩn mình trong hai kính chiếu hậu. Khi Hồ-Xà cùng các tên hộ vệ lên xe, cho chạy được năm phút, mẹ sẽ bấm nút cho hơi độc phun ra, khiến người trong xe bị ngửi hơi độc mê đi. Mẹ và cô chỉ việc mang một mình tên Hồ-Xà đi xử tội là êm chuyện.
Xuân-Minh và Xuân-Hoàng nghe con trai bàn, vui mừng ưng thuận. Buổi tối ngày lễ mùng Hai tháng Chín, quan khách đi xe tới khách sạn để dự tiệc do rất nhiều đầu bếp Việt-Nam hợp tác với đầu bếp Trung-Hoa chuẩn bị. Hồ-Nông được mời, nhưng cáo ốm, ở nhà tập trung trí khôn cùng nội lực hoà hợp với ma lực của Xuân-Minh và Xuân-Hoàng, phát động biến hoá huyền ảo, thực hiện kế hoạch đã tính trước. Nhờ chăm chỉ luyện tập trí não và thân thể theo phương pháp hô hấp cầm hơi của tài liệu Kinh Dịch chính tông lưu truyền từ gần hai ngàn năm trăm năm nay, Hồ-Nông có nội lực càng ngày càng mạnh mẽ. Tuy nhiên, anh chưa đạt tới mức siêu đẳng để có thể điều khiển ngũ hành, không gian, thời gian, và trọng lượng theo ý muốn được.
Thuốc mê không mầu sắc hương vị, do Hồ-Nông cung cấp. Hồn ma hai chị em hoá thành hai phụ bếp trà trộn với hai đi đầu bếp lén bỏ thuốc vào các nồi thức ăn, các ly chén, trước khi bưng ra bầy trên các bàn trong phòng ăn sang trọng, rộng bát ngát. Xong, hai chị em hoá thành muỗi, bay ra ngoài sân để xe hơi.
Hai chị em tìm thấy chiếc xe hơi của Hồ-Xà. Nhưng hai hồn ma, mặc dầu hoà nhập với trí khôn cùng nội lực của Hồ-Nông, không thể nào tới gần xe hơi đó được. Có bốn tên hộ vệ đứng quanh xe. Trên người mỗi đứa đeo một vật bằng kim khí phát ra tia hồng ngoại tuyến đặc biệt, khiến bất cứ vật thể nào mang tần-số khác con người đều bị đẩy bắn ra xa. Còn đang hoang mang, hai chị em Xuân-Minh Xuân-Hoàng thấy khách sạn trở nên ồn ào khác thường. Tiếng người nói trong micro bằng tiếng Việt tiếp theo bằng vài ngôn ngữ quốc tế khác:
- Bữa tiệc tại khách sạn mừng ngày Hai tháng Chín được hủy bỏ, vì lý do an ninh. Quan khách được mời sang nhà Thủy-Tạ Ở ven hồ Hoàn-Kiếm ngay bây giờ.
Thì ra, lúc bắt đầu bữa tiệc, tên Hồ-Xà đã cẩn thận rút từ trong túi áo ngực đôi đũa mun gia truyền. Bất cứ khi nào ăn uống, hắn đều nhúng trước đôi đũa đó vào thức ăn, nước uống. Nếu trong thức ăn, nước uống có chất độc, đuã sẽ làm xủi bọt vàng như rỉ sắt. Do đó, việc đầu độc bị phát giác. Hai toán đầu bếp bị bắt. Cả hai đợt tấn công Hồ-Xà bị thất bại.
Hàng đêm, Hồ-Nông ngồi chiêm nghiệm trước cái bảng trắng treo trên tường ở phiá chân giường. Trên bảng có vẽ tám quẻ Dịch, theo thứ tự như sau:
Càn/Kiền (Trời/ Tạo Hoá / hướng Nam)
Khảm (Gió/Khoan Thai/Đông-Nam)
Cấn(Nước chảy/Ngập lụt/hướngTây)
Chấn (Sấm/Thức tỉnh/Đông-Bắc)
Tốn (Nước tù/Thuần Hậu/ Tây-Nam)
Ly (Lửa/Khăng Khít/hướng Đông)
Khôn (Đất/Thụ Cảm/hướng Bắc)
Đoài (Núi/Bất động/Tây-Bắc).
Sau một thời gian, Hồ Nông thưa với mẹ và cô:
- Thưa mẹ. Thưa cô. Tám quẻ Dịch đơn phối hợp với nhau tám lần thành sáu mươi tư quẻ kép, tượng trưng bằng con số từ 1 đến 64. Con tập trung tư tưởng, thấy ba lần con số 34. Trong bảng bói Dịch, số 34 là sự phối hợp quẻ Càn với quẻ Chấn, ám chỉ Sức Mạnh, với những lời khuyên súc tích, khiến con phải suy ngẫm không ngừng. Sau nhiều ngày giờ chiêm nghiệm, con lĩnh được một vài Thiên ý. Ta hãy để tên Hồ-Xà sang một bên. Tên này chưa đến ngày tận số, lại có kỹ thuật cùng nội lực tà phái rất cao. Một thời gian nữa con mới có thể đối đầu với nó được. Hiện thời, ta hãy thanh toán tên Hồ-Cẩu. Số mệnh của nó sắp tuyệt. Con đã nghĩ ra được một cách giúp mẹ và cô trừng phạt nó thật êm xuôi mà ghê gớm. Riêng con, mối giao cảm với Trời Đất cho con biết càng ngày càng rõ rệt rằng con có chân tu. Con chưa biết sẽ tu theo đạo nào. Tuy nhiên, xin mẹ và cô đừng để con phải trực tiếp nhúng tay vào việc sát sinh trên đời này. Hành động đó sẽ đi ngược với các chính giáo.
Xuân-Minh và Xuân-Hoàng gật đầu chấp thuận. Xuân-Minh nói thêm:
- Con nói đúng. Xưa kia mẹ dại dột bằng lòng hiến thân cho lãnh tụ tà phái là cha con. Khi thấy tà phái đó phản dân hại nước, lừa đảo con người, thì mọi sự đã muộn. Mẹ và cô sẵn sàng hy sinh thù riêng cho chí lớn của con. Con hãy làm theo Ý Trời, Lẽ Phải, và Nhân-Bản.
Xẩm tối Chủ-Nhật, trước cửa ngôi nhà ấm cúng không xa đền thờ Hai Bà Trưng ở ngoại ô Hà-Nội, một cô hàng vịt đứng nghỉ dưới gốc cây. Tiếng vịt kêu quàng quạc. Bà chủ ngôi nhà mở cửa ngó ra. Thấy vịt béo tốt quá, bà hỏi mua:
- Bao nhiêu một cặp thế cô hàng?
- Sáu mươi nghìn đồng một cặp. Vịt nhà nuôi, tôi bán rẻ.
- Bán cho tôi ba con tính tiền một cặp được không?
- Thôi được. Bán mở hàng cho bà.
Bà chủ nhà xách ba con vịt, hớn hở vào nhà khoe với chồng là Hồ-Cẩu:
- Vịt béo tốt quá mà lại rẻ nữa. Nhà nó tha hồ nhắm rượu!
Bà xuống bếp nhốt ba con vịt, một con đen tuyền, hai con trắng tuyền, vào một góc nhà quây bằng giàn tre cao khoảng một thước. Đoạn, bà đặt một nồi nước lên bếp, bật lửa, rồi chọn con vịt đen, bắt đầu làm món tiết canh vịt: Vịt đem cắt cổ cho tiết chảy vào một cái bát khá lớn đựng sẵn hai thìa nước mắm (chất mặn giữ cho tiết ở thể lỏng). Thân vịt được nhúng nước sôi vặt lông, mổ bụng, lấy ra nguyên bộ lòng (gồm có ruột mề tim gan cật phổi). Phổi bỏ đi.
Đang lúi húi làm bộ lòng, bà chủ nhà không thấy hai con vịt trắng trong góc bếp biến thành hai thiếu phụ trạc tuổi bà. Một thiếu phụ nhẹ nhàng đến sau lưng bà, đặt tay xuống cái gáy trắng. Bà chủ nhà liền mê man, đứng dậy theo người ấy vào buồng tắm. Thiếu phụ kia nắm nhẹ bàn tay phải của bà chủ rồi buông ra ngay như để thu lấy cách làm tiết canh gia truyền, rồi ngồi xuống làm tiếp món tiết canh và thịt vịt: Bộ lòng làm kỹ rửa sạch, rồi để chung với con vịt vào nồi nước luộc chín. Nước dùng được múc riêng một bát, để cho nguội. Thịt vịt lấy ra xé phay, bầy lên một đĩa, đậy lại. Ruột mề tim gan cật đem thái nhỏ trộn với rau húng cũng thái nhỏ.
Thiếu phụ thay chỗ bà chủ nhà lấy trong túi áo cái lọ đựng đầy đỉa khô. Bà đập vụn đỉa, trộn với bộ lòng và rau húng, bày ra đĩa lớn. Bà đổ nước dùng nguội vào bát tiết, rồi cầm bát lên vừa khuấy vừa rưới tiết vào đĩa lòng lẫn với đỉa khô đập vụn. Nước dùng nhạt làm giảm độ mặn của tiết khiến cho đĩa tiết canh đông dần lại như thạch. Sau cùng, bà mở tủ lấy cái lọ đựng lạc rang giã nhỏ sẵn, rắc đều lên đĩa tiết canh. Xong, bà đứng lên, giơ tay vuốt mặt, biến thành bà chủ. Bà bưng cái mâm đựng tiết canh, thịt vịt xé phay, nước mắm ngũ vị, rau thơm, lên nhà trên cho Hồ-Cẩu nhậu với rượu mai-quế-lộ.
Ăn uống no say, hắn lăn ra divan ngủ. Đến quá nửa đêm, hắn lên cơn đau bụng dữ dội. Hắn nằm sấp trên divan, nôn mửa thốc tháo xuống đất, ra toàn đỉa con. Hắn ngước mắt lên và thấy chị em Xuân-Minh, Xuân-Hoàng ở bên cửa. Lúc bấy giờ, vợ hắn mới tỉnh lại, từ phòng tắm đi lên nhà trên. Thấy chồng lăn lộn ói mửa, bà gọi điện thoại cho bệnh viện. Xe cứu thương vừa tới nơi, hắn đã tắt thở vì nghẹt phổi. Sau khi giải phẫu tìm nguyên nhân, người ta thấy đỉa đói lúc nhúc trong óc, phổi, và khắp ngũ tạng của Hồ-Cẩu.
Số phận Hồ-Xà, cẩm nang tối mật của Hồ Dương, tương lai cả tập đoàn tà giáo của chúng, tất cả sẽ được phanh phui trong bí sử Tấm gương đen.

**Bình Huyên**

Tấm Gương Đen

**Chương 3**

Hồ-Nông và hai anh em nuôi nhận được tấm thiệp mời đến tư gia của Hồ-Xà dự tiệc sinh nhật của hắn vào tối ngày Thứ Sáu 20 tháng 7, tức là mùng Bảy tháng Sáu năm Đinh-Hợi. Trong thiệp ghi chú không nhận quà tặng và yêu cầu đừng mang vũ khí. Các người làm chức vụ quan trọng khác cũng được mời. Việc này thường xảy ra từ trước đến giờ. Bữa tiệc được tổ chức trong cái sân rộng đàng sau ngôi villa gần khu Bẩy Mẫu. Kinh nghiệm lần tấn công thất bại ngày lễ mùng Hai tháng Chín năm trước, Hồ-Nông khấn với hồn ma mẹ và cô của anh :
- Hôm nay, mẹ và cô đừng nhập vào con. Làm như thế sẽ bị lộ, hỏng mọi chuyện. Con và anh em nuôi của con sẽ tới dự bữa tiệc sinh nhật của tên Hồ-Xà một cách bình thường. Mục đích của con là tìm hiểu rõ ràng về con người cùng khả năng phòng vệ của hắn. Biết mình biết người mà người không biết mình, mới chiến thắng được. Con đã có kế hoạch. Mẹ và cô đừng lo.
Hồ-Nông đoán không lầm. Nhà của Hồ-Xà là cả một thành trì kiên cố, với đủ máy móc phòng vệ tối tân nhất của thế kỷ 21 : Mạng lưới vô hình ngăn cản tất cả mọi đột nhập của bất cứ sinh vật nào khác loài người ; hệ thống phát hiện vũ khí ; vệ sĩ nai nịt khí giới tối tân di chuyển không ngừng khắp trong nhà, ngoài vườn. Bữa tiệc sinh nhật diễn ra rất vui, với các món ăn thuần túy Việt-Nam, ban ca nhạc hoạt náo nhà nghề trình bày. Khi Hồ-Xà đi từng bàn cám ơn quan khách, Hồ-Nông lợi dụng sự đối mặt, liền dùng lời khen ngợi, ngầm chứa khiêu khích :
- Bác Hồ-Xà xưa kia nổi tiếng võ giỏi, sử dụng vũ khí cổ truyền cũng như tối tân rất thiện nghệ. Không biết ngày nay còn như cũ hay đã mai một theo năm tháng rồi ạ ?
Quan khách ngồi chung bàn cười ồ lên. Các bàn khác quay lại nhìn. Người này hỏi người kia, rồi cũng lao xao bàn tán. Hồ-Xà mặt đỏ ké vì rượu, cất giọng kiêu căng :
- Gừng càng già càng cay, cháu ạ. Thư sinh như cháu có biết thưởng thức võ nghệ không?
Hồ-Nông mỉm cười một cách hài hước:
- Cháu là thư sinh, nhưng còn trẻ và đã từng chứng kiến đủ loại võ nghệ ngày nay, thưa bác. Nhưng cháu nói chơi vậy thôi. Xin để bác nghỉ. Cháu biết tiếng của bác là đủ rồi. Kính lão đắc thọ.
Anh kéo dài chữ "thọ" một cách tiếu lâm. Hồ-Xà cười the thé, nhe hai hàm răng nhọn, thè cái lưỡi rắn:
- Không sao. Bác còn khoẻ lắm. Mời cháu cùng qúy vị ngồi xem tôi biểu diễn tài nghệ. Lâu lâu mới có dịp tụ họp như thế này.
Hắn ra lệnh cho người nhà xin phép quan khách để lui bàn ghế vào sát tường, dành một khoảng sân trống. Ở đó, họ khênh ra các dụng cụ tập võ, vũ khí tối tân. Hồ-Xà cởi veste và cravate, sắn tay áo chemise. Hắn biểu diễn ba loại võ mà hắn đã tập luyện công phu tới mức cao cấp. Một số vệ sĩ có mặt được gọi ra hầu tiếp chủ trong các màn judo, jiu-jitsu, aikido mềm dẻo mà lợi hại của Nhật, tiếp theo là võ Hồng-Mao với những cú đấm thần tốc ngàn cân hạ địch thủ trong vài phút. Sau cùng là taekwondo và karate của Đại-Hàn với những cái đá sấm sét, những cú chặt, xỉa, thoi, cứng như rìu búa, làm gãy giập cột gỗ, phiến gạch như chơi. Hắn còn biểu diễn phóng dao, múa kiếm, bắn cung. Hắn chấm dứt cuộc biểu diễn võ nghệ bằng một màn thi thố nội côngá: Chập hai bàn tay, tung chưởng làm tắt mười ngọn nến cách xa chỗ hắn đứng một thước tám mươi phân.
Quan khách vỗ tay tán thưởng. Hồ-Nông cũng giơ hai tay lên trời như bái phục. Anh nghĩ bụng : "Tất cả đều giỏi, trừ nội công." Hồ-Xà cung tay, cười the thé như điên. Hắn ra bàn nốc ba cốc rượu vang qúy. Quan khách lục tục ra về. Khi từ giã Hồ-Nông, tên mặt rắn hất cằm :
- Thế nào, thư sinh? Hài lòng chưa?
Hồ-Nông khẽ cúi đầu, hỏi :
- Bác có thể cho cháu biết bí quyết của việc cải lão hoàn đồng được không?
Hồ-Xà nói khẽ:
- Bác gần đàn bà đều đều.
- Bác không sợ nhiễm bệnh à?
- Bác chỉ chơi con gái còn trinh thôi.
Về đến nhà, Hồ-Nông đứng trước tấm gương đen, khấn với hồn ma mẹ và cô:
- Con có cách cho Hồ-Xà âm thầm chầu tổ, dĩ nhiên là vô cùng đau khổ trước khi chết. Con xin mẹ và cô vẫn hoà nhập vào trí khôn cùng nội lực hiện có của con, bay đi tìm kiếm những gia đình có người đã từng bị hắn thủ tiêu. Thế nào mẹ và cô cũng khám phá ra một giải pháp thật khôn ngoan.
Xuân-Minh và em gái từ trong gương bước ra. Bà bảo con trai :
- Mẹ và cô lúc nào cũng chiều theo ý con. Tuy nhiên, trong khi con đi dự tiệc, mẹ và cô có trở lại bờ hồ Nghi-Tàm hội kiến với hai hồn ma không đầu, vốn là quan thày của mẹ và cô. Hai vị đó cho biết, ma lực của mẹ và cô đã đạt hết mức của hồn ma mất óc. Mẹ và cô chỉ còn lẩn quất trên dương gian cho đến khi con được đúng năm-mươi-hai tuổi mà thôi. Sau đó, vong hồn mẹ và cô sẽ phải siêu thoát. Vậy con hãy giúp mẹ và cô tiêu diệt tên Hồ-Xà càng sớm càng hay, vừa trả thù cho mẹ và cô cùng rất nhiều người khác, vừa chấm dứt mối hoa. lớn cho xã hội hiện tại và các thế hệ tương lai.
Hồ-Nông trầm tĩnh nói :
- Con đã bói một quẻ Dịch, và biết rằng trong số các gia đình thù hận Hồ-Xà, sẽ có người bằng lòng giúp ta tiêu diệt tên rắn độc một cách ít ồn ào nhất.
Anh kể rõ chuyện gặp Hồ-Xà cho hai người nghe. Xuân-Minh và Xuân-Hoàng đành theo lời Hồ-Nông. Hai bà để hồn ma hoà nhập với trí khôn cùng nội lực của Hồ-Nông. Họ hoá thành dơi bay tới những vùng mà xưa kia có nhiều người đã bị Hồ-Xà cho tay em thủ tiêu chỉ vì tỏ vẻ biết những hành động dâm tà, tàn ác của hắn. Một buổi tối, hai chị em bay ngang qua tỉnh Bắc-Kạn. Đến trước một căn nhà gạch hai tầng ở cuối tỉnh, hai chị em thấy một cô gái đang bị hai tên đàn ông lôi kéo. Cô gái nói giọng yếu ớt :
- Tối nay tôi mệt quá, không theo hai anh được ; vả lại, lần nào gặp hai anh là khó lấy tiền lắm. Thôi, cho tôi đi về.
Một tên đàn ông cười nói nham nhở :
- Về sao được. Em đi với người khác, thì cũng phải đi với các anh chứ. Sẵn nhà anh bạn đây, hãy vào với hai anh một lát. Lần này, hai anh sẽ trả tiền sòng phẳng.
Cô gái vùng vằng, lắc đầu, bỏ đi. Hai tên nắm chặt hai tay cô ta, định kéo vào trong cái cổng bỏ ngỏ của căn nhà gạch. Tiếng người con gái kêu cứu đầy sợ hãi cùng giận dữ. Hai tên kia kéo mạnh tay làm cô gái ngã bệt xuống lề đường. Cô gái khóc oà lên. Chợt một giọng đàn bà cất lên thật ngọt ngào :
- Hai anh đi với hai em đây này. Tha cho cô bé đó. Chóng ngoan nào, hai anh !
Hai tên đàn ông quay lại, mừng rỡ thấy hai cô gái ăn mặc quần áo kiểu xưa, một người áo cánh hoa, một người áo cánh trắng, nhan sắc vô cùng diễm lệ. Chúng buông tay khỏi cô gái kia ngay. Một tên vồn vã :
- Tiện quá nhỉ. Hai em đi với hai anh, còn gì bằng. Bao nhiêu ?
- Lấy rẻ thôi. Đừng ngại. Hai anh vào nhà trước, hai em theo sau. Cô bé đi về đi.
Hai tên đàn ông hí hửng, vào trong nhà chờ. Cô bé kia rảo chân đi ra góc phố, rẽ trái biến vào bóng đêm. Hai cô gái từ từ đi vào nhà của hai tên đàn ông. Dưới ánh đèn vàng vọt, hai tên đàn ông chợt há mồm, trợn mắt, cùng kêu ầm lên :
- Sao thế này !
Một trong hai cô gái tự nhiên mặt mũi xấu xí như con khỉ già ! Một tên chỉ cô gái đẹp còn lại, rồi vỗ vào ngực mình :
- Cô này của tao. Tao nhìn thấy trước. Mày đi với cô kia.
Tên kia kêu toáng lên :
- Ê ! Thằng khốn ! Mày bắt tao đi với con quỉ già này à ?
Tên kia cười khì khì :
- Nếu không bằng lòng cô ấy, mày phải đợi tao.
- Tao không đợi ! Cô này của tao !
- Đừng nói láo ! Cô này của tao !
Hai tên cãi nhau, chửi nhau om xòm, rồi đấm đá nhau túi bụi. Lúc ngừng tay quay lại nhìn, hai cô gái biến đâu mất.
Trong khi ấy, Xuân-Minh và Xuân-Hoàng, hai cô gái chơi giả dạng, đã chạy theo và bắt kịp cô bé lúc nãy. Xuân-Hoàng hỏi :
- Em có gia đình không, mà phải bán thân như thế ? Em bao nhiêu tuổi ? Tên em là gì ?
Cô gái mắt đỏ hoe nhưng lộ vẻ mừng rỡ biết ơn, trả lời :
- Nhà em ở gần đây. Mời hai chị vào nói chuyện cho tiện.
Trong ngôi nhà lá nhỏ bé, ánh đèn dầu lù mù cho thấy cô bé thân hình khêu gợi, nhan sắc quyến rũ. Cô kể lể :
- Thưa hai chị, em tên là Kim-Oanh. Em mười chín tuổi. Gia đình em nghèo lắm. Đầu năm ta, cha mẹ em bị tai nạn mất hết, để lại em với hai em nhỏ. Em phải bỏ học, đi làm ban ngày, ban đêm đi khách, mới tạm đủ tiền độ thân và nuôi các em ăn học.
Nói tới đây, Kim-Oanh nghẹn ngào :
- Em không sống lâu nữa đâu, hai chị ạ.
- Tại sao thế ?
Kim-Oanh ngập ngừng, rồi mím miệng, lắc đầu, cất tiếng nói khe khẽ :
- Em mới được sở y tế cho biết em bị mắc bệnh AIDS (SIDA), một bệnh truyền nhiễm bất trị qua đường sinh dục. Em sẽ chết trong một thời gian tới đây, vì họ nói rằng kết quả thử máu cho thấy tình trạng bệnh của em rất xấu.
- Em không có họ hàng gì cả sao ?
- Cha mẹ em có người em trai, em gọi là chú. Ông làm y tá đã về hưu, goá vợ mấy chục năm nay, nhưng không tục huyền. Nghe nói vợ của chú em bị người ta giết chết.
Xuân-Minh vội hỏi :
- Chú em ở đâu ? Các chị tới gặp bây giờ được không ?
- Được ạ. Chú em ở một mình cách đây hai dãy phố. Ông thức khuya lắm. Hai chị muốn gặp, em dẫn sang. Cứ để hai đứa em của em ngủ với nhau, không việc gì đâu.
Giống như các người dân thuộc hạ tầng của xã hội do tà phái Hồ Dương cai trị, chú của Kim-Oanh được ở riêng một phòng nhỏ, nhưng phải dùng nhà bếp, cầu tiêu chung với các gia đình khác trong khu nhà cũ kỹ, tắm rửa phải ra bờ sông. Râu tóc ông bạc phơ, thân thể gầy khô, quần áo vá chằng chịt. Được cháu gái giới thiệu với hai người đã cứu cô bé, ông cụ tiếp đón hai chị em rất tử tế. Ông nói :
- Cám ơn hai cháu đã giúp đỡ Kim- Oanh. Hai cháu muốn gặp tôi có việc gì?
Xuân-Minh nói :
- Chúng cháu muốn biết rõ về cái chết của cụ bà. Có được không ạ ?
- Với hai cháu, tôi không giấu. Vợ tôi làm việc trong bệnh viện ở tỉnh bên cạnh. Bà ấy có một bạn gái ở tỉnh đó. Người ấy có chị bị Hồ-Xà, là đàn em của Hồ Dương, hãm hiếp rồi sai người thủ tiêu cả hai chị em. Bà nhà tôi sơ ý kể chuyện ấy cho bè bạn, nên cũng bị lão đồ tể cho người ám sát. Tai họa đó xảy đến với chúng tôi đã mấy chục năm rồi.
- Cụ có gặp hai chị em cô ấy không ?
- Tôi có thấy mặt hai bà ấy vài lần. Lâu năm cũng quên mất rồi. Nhưng tôi giữ được tấm ảnh hai bà ấy chụp với bà nhà tôi lúc còn trẻ.
Ông cụ đứng lên, ra đầu giường, mở cái rương gỗ, lục lọi một hồi. Ông mang lại một tấm ảnh cũ kỹ khổ lớn. Trong ảnh có chân dung hai cô gái trẻ đẹp ngồi hai bên một cô thứ ba nhan sắc tuyệt vời. Đàng sau tấm ảnh có ghi tên Xuân-Hoàng, Xuân-Minh, Phượng-Hồng. Bên dưới có ghi mấy dòng chữ viết tay: "Để kỷ niệm một thuở con gái của ba chị em mình, sau này và mãi mãi, dù có bận bịu chồng con, ở góc biển chân trời xa xôi nào, chúng mình cũng sẽ không bao giờ quên nhau." Hồn ma hai chị em cảm động vô cùng. Xuân-Hoàng cất tiếng thật dịu dàngá:
- Xin cụ và Kim-Oanh đừng sợ. Xuân-Minh là chị tôi. Chúng tôi đã thành ma, trở về dương gian báo thù bọn ác qủy. Chúng tôi không làm hại cụ và Kim-Oanh đâu. Cụ không nhận ra chúng tôi sao ?
Ông cụ và Kim-Oanh mở to hai cặp mắt kinh ngạc lẫn khiếp sợ nhìn hai hồn ma sờ sờ trước mặt trong ánh đèn lù mù. Cô bé ôm chặt lấy cánh tay người chú. Một lúc lâu, ông cụ cất giọng xúc động :
- Trời đất ơi ! Thảo nào, tôi cứ ngờ ngợ không biết đã gặp hai bà ở đâu rồi. Bao năm nay mà hai bà không thay đổi.
Xuân-Minh ôn tồn nói :
- Hồn ma giữ mãi hình ảnh trước khi chết. Thôi bây giờ ta để chuyện âm dương sang một bên. Chúng tôi muốn đề nghị với cụ và Kim-Oanh một việc quan trọng liên hệ tới việc trừng trị tên Hồ-Xà.
- Xin hai bà cứ nói rõ cho chú cháu chúng tôi biết. Chúng tôi sẽ sẵn sàng làm bất cứ việc gì để trả thù cho bà nhà tôi. Tôi không còn sống bao lâu nữa.
- Tên Hồ-Xà vẫn còn ham gái đẹp. Kim-Oanh có thể đưa hắn vào tay tử thần với căn bệnh hiện tại của cháu. Con trai tôi trên dương gian sẽ cam đoan tiếp tục giúp đỡ hai em nhỏ của cháu Kim-Oanh ăn học cho đến khi chúng thành tài.
Ông cụ và Kim Oanh đồng ý ngay. Xuân-Hoàng đưa cho ông cụ một lá vàng ta, dặn dò :
- Cụ cất vàng này chung với tấm ảnh ba chị em chúng tôi. Khi nào cần, cụ cắt một miếng vàng, to nhỏ tùy theo nhu cầu. Rồi cụ đem miếng vàng ra một hiệu kim hoàn trên tỉnh bán đi, lấy tiền chi tiêu cho cụ và gia đình Kim-Oanh. Vàng sẽ không bao giờ hết. Khi cụ và Kim-Oanh không còn nữa, con trai tôi sẽ xin phép phường khóm mang hai cháu nhỏ xuống Hà-Nội nuôi nấng, dạy dỗ chu đáo.
Hai chú cháu nghe vậy rất yên lòng. Kim-Oanh đi xe lửa xuống Hà-Nội, đến nhà Hồ-Nông. Anh lấy thuốc men, dụng cụ trong Trung tâm cơ thể học về nhà, kín đáo giải phẫu vá màng trinh của Kim-Oanh, thay đổi diện mạo cho nàng đẹp hơn. Anh tự tay thử nghiệm máu của Kim-Oanh lần chót, và thấy rằng bệnh AIDS (SIDA) của cô bé đáng thương sắp đến thời kỳ phát tác, vì số lượng transaminase và antigen (độc tố) trong máu lên quá cao với tốc độ rất nhanh. Như thế, trong một thời gian ngắn nữa, Kim-Oanh sẽ phải chết. Người giao hợp với nàng cũng sẽ phát bệnh ngay sau đó.
Xuân-Minh hoá thành một khách du lịch người Sài-Gòn. Bà biến xuống Hải-Phòng, dùng qúy kim mua giấy tờ của một người con gái nghèo mồ côi cả cha lẫn mẹ. Bà bảo cô ta khai mất giấy tờ, xin giấy tờ khác, rồi xin phép vào Nam buôn bán. Đoạn, bà mang giấy tờ mua được về Hà-Nội trao cho Hồ-Nông. Anh dùng xảo thuật thay đổi hình ảnh trên giấy tờ đó, rồi đưa cho Kim-Oanh, bảo cô gái học cho thuộc lý lịch mới. Anh thuê phòng tại một khách sạn gần biệt thự của Hồ-Xà cho Kim-Oanh ở. Anh mua sắm quần áo, son phấn, nước hoa, nữ trang, và cả một con chó Nhật nhỏ cho Kim-Oanh. Chiều chiều, Kim-Oanh ăn mặc trang điểm thật hấp dẫn, dắt chó đi dạo chung quanh khu nhà của Hồ-Xà. Tên già dê để ý, bắt chuyện tán tỉnh cô gái. Nàng cho hắn xem giấy tờ, kể lể rằng cha mẹ nàng mới bị tai nạn qua đời, nên nàng lên Hà-Nội tìm việc làm, sinh sống.
Hồ-Xà lợi dụng hoàn cảnh cô gái bơ vơ, khuyến dụ nàng đủ điều. Cuối cùng, hắn đi thẳng vào vấn đề :
- Nếu em không chê anh già, hãy đến đây ở với anh như một tình nhân nhỏ bé.
Kim-Oanh làm bộ ngây thơ :
- Em chưa bao giờ biết đàn ông. Làm sao mà em dám khen chê, phân biệt già trẻ, hở anhá? Em rất cần chỗ nương thân và việc làm để có tiền sống.
- Điều đó dễ lắm. Nhưng cần nhất là em hãy còn con gái. Nếu cô y tá của anh xác định điều đó, em sẽ đến ăn ở trong nhà anh, không phải làm gì cả, mà lại có tiền tiêu hàng tháng. Em bằng lòng chứ ?
Được dặn trước, Kim-Oanh ngần ngừ ít hôm, rồi nhận lời. Hồ-Xà mừng lắm. Hắn cho dọn hành lý của Kim-Oanh đến nhà hắn. Hai người ăn ở với nhau như vợ chồng mới cưới. Trong khi đó, Hồ-Nông hàng ngày theo dõi trên màn ảnh điện toán thuộc Trung tâm cơ thể học. Trung tâm có trách nhiệm quản lý tất cả các dữ kiện về sức khoẻ của các tín đồ tà phái, còn tại chức cũng như đã về hưu. Hai tháng sau, Kim-Oanh trở bệnh nặng phải nằm điều trị trong khu đặc biệt của bệnh viện Phủ Doãn để chờ chết.
Tên Hồ-Xà được lệnh đi thử máu cấp tốc. Kết quả phải đệ trình ngay lên cấp trên và được lưu trữ trong Trung tâm cơ thể học. Hồ-Nông tìm thấy lý lịch y khoa của Hồ-Xà. Anh vô cùng ngạc nhiên và thất vọng khi thấy tình trạng sức khoẻ của hắn vẫn bình thường. Thì ra Hồ-Xà đã may mắn có sẵn kháng thể mạnh và được miễn nhiễm các bệnh viêm gan B, C, và bệnh AIDS (SIDA).
Hồ-Nông phải cùng mẹ và cô đến bờ hồ Nghi-Tàm, cầu cứu hai hồn ma cụt đầu. Trong đêm khuya thanh vắng, hai hồn ma hiện lên mang hai cái đầu con cừu. Nghe Hồ-Nông trình bày những khó khăn trong công tác trả thù tên Hồ-Xà, một hồn ma phát âm re ré :
- Xuân-Minh, Xuân-Hoàng ! Các ngươi đã có ma lực đủ mạnh. Nhưng muốn hoành hành, hai ngươi cần phải nhập vào một người sống, để hoá thân thành một trong ba hình dạng lựa chọn theo ý mình. Người đó phải là ruột thịt thân yêu, còn đồng trinh, và nhất là có nội lực siêu đẳng ngang hàng với võ sư thượng thặng trong võ lâm Á châu. Nếu không, sự nhập hồn không những sẽ bất thành, mà còn làm cho người sống bị tẩu hoa? nhập ma, tứ chi run rẩy cho tới chết, còn hồn ma sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn.
Hồ-Nông thưa :
- Nếu sự nhập hồn thành công, oai lực chúng con sẽ thắng được kẻ thù hay không ? Khi hoàn thành công tác, cô con, mẹ con, và con sẽ ra sao ?
- Oai lực nhập hồn giữa hai ma lực và một sinh lực đúng tiêu chuẩn sẽ vượt trên tất cả võ công, kỹ thuật chiến đấu, cùng vũ khí hiện có ở dương gian. Thi hành xong việc trả thù, hồn ma phải siêu thoát khỏi cõi trần ngay, còn người sống phải đi tu.
Hồ-Nông nghe rõ lời của ma cụt đầu. Anh suy nghĩ, quyết định hy sinh. Anh hy vọng sẽ thành công, vì trong thời gian qua, anh cố gắng khổ luyện tối đa phép hô hấp cầm hơi của Kinh Dịch. Tuy nhiên, anh chưa hề thử nội công của anh bao giờ. Anh can đảm cúi đầu ba lần, rồi ngửa mặt lên nói :
- Xin cho con được nhập hồn với mẹ con và cô con ngay bây giờ. Xin chọn hình dạng của mẹ con là bà Xuân-Minh.
Hồ-Nông ngồi xếp bằng tròn trên cỏ. Anh chắp hai tay, tập trung nội lực sẵn có. Hồn ma Xuân-Minh và Xuân-Hoàng quện vào nhau thành một khối lân tinh xanh lè, lạnh như băng đá, tròn như quả bưởi, lao vụt vào người Hồ-Nông. Đầu người trai tân đỏ rực nóng như lửa. Hai khối âm dương nhập vào nhau, dung hoà, rồi đổi mầu. Phút chốc, bộ mặt cùng thân thể một nữ nhân hiện ra. Xuân-Minh đứng dậy, chắp tay chào hai hồn ma cụt đầu. Bà tung mình bay lên đỉnh cây cối, di chuyển nhanh như gió.
Ngôi biệt thự đồ sộ bên khu Bẩy-Mẫu đang đắm mình trong bóng đêm. Từ rặng phi lao bị màn đêm phủ kín, tiếng cú rúc ba lần như chọc thủng bầu không khí yên lặng. Mạng lưới điện tử ngăn ma qủy quái vật vẫn hoạt đng. Bóng Xuân-Minh nhảy vượt hàng rào, xuyên mạng lưới không mảy may khó khăn. Bà đi qua tường vách đá ong, cửa gỗ lim dầy chắc nịch. Trong nhà mọi thứ im lìm dưới ánh đèn ngủ lờ mờ. Trước cửa phòng ngủ của Hồ-Xà có hai vệ sĩ khoanh tay đứng như tượng. Vừa thấy cái bóng mang hình dạng phụ nữ, chúng chưa kịp phản ứng, đã bị mười tia điện từ các ngón tay nhọn hoắt bắn trúng làm cho tê liệt, nằm rũ xuống sàn trải thảm hoa không một tiếng động. Hai cánh cửa phòng bằng kính đục dầy bị đẩy toang ra hai bên. Xuân-Minh giơ tay bật đèn sáng trưng, lướt tới giường của Hồ-Xà. Hắn nằm ngủ với một cô gái. Cô này thấy Xuân-Minh trước, há miệng toan kêu, liền bị năm tia điện nhỏ toé lửa làm cho cô nhắm mắt ngủ yên.
Hồ-Xà lăn mình xuống đất như chớp. Hắn không kịp mặc quần áo. Hắn trông thấy Xuân-Minh thì cười the thé :
- Con kia ! Mày chết rồi mà còn về gặp ta làm gì ? Chắc mày nhớ những cuộc giao hoan vũ bão ngày xưa phải không ? Lại đây, tao sẽ làm cho mày thoa? mãn.
Xuân-Minh cười nhạt :
- Tao đội mồ lên bắt mày về nhốt trong ngục lửa !
Hồ-Xà gầm lên, gồng hai tay vận dụng gân cốt, nội công, chuẩn bị tấn công hồn ma Xuân-Minh. Hắn cắn một đầu ngón tay, niệm thần chú, phun máu và nước miếng vào người đối thủ. Đòn này thường được các pháp sư sử dụng trong việc trừ tà ma. Nhưng Xuân-Minh vẫn trơ trơ, cất tiếng trong trẻo :
- Hãy mặc quần áo vào, theo tao về âm phủ. Hỡi tên mặt rắn dâm ô ! Mày sống trên dương gian, chuyên làm chuyện dã man tàn ác. Mày hiếp đàn bà con gái chán rồi sai đàn em giết chết. Cuộc đời tham tàn ác độc của mày phải chấm dứt từ đâyá!
Hồ-Xà xoay tít người, tung chân đá vèo vèo, chụm tay chặt vù vù, nắm đấm xuất ra vùn vụt. Bao nhiêu đòn chí tử đó chạm vào thân hình kiều diễm của Xuân-Minh đều bị hoá giải như những mảnh bông gòn gặp gió. Xuân-Minh búng vào người hắn mười tia điện. Hắn nhanh nhẹn tránh né được hết, rồi cất tiếng cười the thé. Đoạn hắn ngồi bệt xuống sàn nhung, chắp tay, vận dụng nội công tối đa, định phóng chưởng cho hồn ma nổ tan tành. Xuân-Minh cũng ngồi ngay xuống, cổ tay và cùi chỏ dính sát nhau, hai bàn tay nõn nà mở ra như cánh hoa. Nội công siêu đẳng của con trai bà được vận dụng lần đầu tiên. Chưởng phong của Hồ-Xà vừa ào tới, toàn thân Xuân-Minh bốc lên cao, xoay ngược đầu xuống, quay như chong chóng. Hai bàn tay hình đoá hoa nở xoáy tít, phát ra tiếng rít lạnh xương sống. Không khí trong phòng bị cuốn hút dữ dội. Đồ đạc rung chuyển rầm rầm.
Tên Hồ-Xà chưa kịp đỡ đòn, đã bị hai bàn tay như những móc sắt nắm lấy hai vai. Toàn thân hắn bị vặn xoắn như trong máy giặt khổng lồ. Hắn chỉ kêu được một tiếng tắc nghẹn. Thân thể hắn vừa bị luồng hơi kỳ dị, vừa bị sức vắt quỷ quái làm cho nhỏ lại bằng con heo mới đẻ đỏ hon hỏn. Hồ-Xà bị hai nguồn ma lực âm phủ nhập với một nguồn sinh lực dương trần làm biến dạng. Hắn hoàn toàn bất lực, nhưng còn sống, với đầy đủ cảm giác, tri giác con người.
Xuân-Minh cắp cục thịt Hồ-Xà vào nách, tung mình ra khỏi villa, di chuyển nhanh như chớp tới mồ ướp xác của Hồ Dương. Ở đó, sau khi làm tê liệt đội lính gác, bà mở nắp lồng kính đựng xác ướp Hồ Dương, nhét gọn ghẽ cục thịt Hồ-Xà vào dưới lần áo bốn túi của Hồ Dương, rồi đậy lồng kính lại. Hành động đó xảy ra nhanh hơn điện, không làm hư hại hệ thống ướp lạnh. Bà đứng chống nạnh, nhìn Hồ Dương nằm nhắm mắt, suôi tay, bụng còn mang thêm cục thịt sống nguyền rủa của tên tay sai Hồ-Xà. Bà truyền âm thanh tiếng nói qua lần kính dầy :
- Xác ông Hồ Dương nằm đây mà vô giá trị, vì vong hồn ông đang ở dưới tầng sâu nhất của Hoa? Ngục. Ông và tà phái của ông đã mắc tội giết hàng triệu dân lành, trong đó có biết bao thanh niên thiếu nữ và trẻ em Việt-Nam vô tội, trong suốt hơn nửa thế kỷ vừa qua. Còn sinh vật Hồ-Xà phải sống lay lứt trong lồng kính ướp lạnh với muôn vàn cảm giác đau đớn, tri giác hỗn loạn, và ký ức đen bẩn. Đáng kiếp cái loài dâm ô, phản trắc, tham tàn, độc ác !
Lớp áo trên bụng của Hồ Dương rung bần bật, cho thấy phản ứng cực kỳ khủng khiếp của sinh vật Hồ-Xà ! Xuân-Minh hoá thành dơi bay về nhà Hồ-Nông. Bà hiện nguyên hình. Đứng trước tấm gương đen, bà cất tiếng hân hoan :
- Thù oán riêng đã trả. Con yêu hãy ở lại giải quyết mối thù chung.
Hồn ma Xuân-Minh và Xuân-Hoàng xuất ra khỏi thân xác Hồ-Nông. Hai chị em nắm tay nhau bay vút qua cửa sổ, biến mất trong không gian. Hồ-Nông ngậm ngùi nhìn vào tấm gương dần dần trong sáng. Trên đó, bóng một cây Thánh Giá từ từ hiện lên. Phiá dưới chân Thánh Giá có hàng chữ lấp lánh "Con hãy chống lại cẩm nang của Hồ Dương ! ". Hồ-Nông hiểu ngay thông điệp cuối cùng của mẹ và cô. Anh lấy cẩm nang của cha ruột ra xem, và nhận thấy đó là năm biện pháp gian manh truyền lại cho các đàn em của Hồ Dương để củng cố tổ chức tà phái của ông ta để lại.
Hồ-Nông bèn xem xét cẩm nang Hồ Dương, suy ngẫm cách chống lại cẩm nang đó. Sau một thời gian, anh quyết định sử dụng hệ thống truyền tin Internet dưới tự dạng bí mật để liên lạc với các phong trào Việt-Nam Tự Do Dân Chủ Nhân Quyền trong và ngoài nước, cũng như tất cả đồng bào Việt-Nam trong nước bị tà phái áp chế, nhằm giải thích cổ động phương cách chống lại tất cả năm điểm trong cẩm nang Hồ Dương (nhất là điểm trong đó ông ta căn dặn đồng bọn phải thi hành tích cực Điều thứ Bốn của "Luật Rừng" tà phái : " Bắt bớ, giam giữ, thủ tiêu không cần xét xử "), đồng thời, anh giải thích cho tất cả mọi người biết rõ rằng : "Chủ nghiã tà phái của Hồ Dương (đã chết theo ông ta từ năm 1969 và bị giam giữ cùng với xác ông ta ở khối băng giá trong nấm mồ) đang được các đàn em ông ta dùng làm chiêu bài lừa bịp người đời, ngõ hầu thả cửa vơ vét tiền bạc của quốc gia bỏ vào túi riêng, tiếp tục cai trị dân Việt bằng chế độ tàn ác hơn cả Tần-Thủy-Hoàng ngày xưa ".
Một thời gian sau, kể từ giữa năm Mậu-Tí, phe Tự Do Dân Chủ Nhân Quyền gặt hái nhiều thành quả tốt, tóm lược như sau :
\* Việt kiều hải ngoại ngừng gửi tiền cho thân nhân trong nước, sau gần ba chục năm giúp đỡ. Đồng thời, họ thôi không du lịch đến Việt-Nam, cũng như không bỏ vốn đầu tư hoặc mua nhà đất ở đó nữa. Số ngoại tệ trong nước bị giảm thiểu thê thảm, kinh tế suy sụp trầm trọng.
\* Phe Tư Do Dân Chủ Nhân Quyền thành công trong việc dùng ngoại ngữ, giải thích cặn kẽ cho con cháu họ và cả dân bản xứ các nước nơi họ đang sống lưu vong hiểu rõ rằng :
- Việc chống tà phái Hồ Dương quốc nội cũng như quốc ngoại là để bảo vệ, duy trì, phát triển TỰ DO DÂN CHỦ NHÂN QUY"N cho bản thân, gia đình, xã hộiá;
- Với sự trợ giúp của hai nước quan thày (một nước nổi tiếng về truyền thống "khạc nhổ khắp nơi" và một nước vang danh về "xâm lăng, giết ngườI, hiếp ngườI, không gớm tay"), chủ nghĩa tà phái được Hồ Dương cùng đàn em áp đặt vào miền Bắc kể từ năm 1945 trở đi, chứ không chờ đến năm 1954 (như Hồ Dương cùng đàn em từng rêu rao đổ vấy đánh lừa lịch sử), bằng chứng là chúng đã từng phá hoại quê hương bằng tà thuyết TAM VÔ (vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc), bằng những đợt đấu tố (tiêu diệt địa chủ, trí thức, tôn giáo), ngay từ cuối thập niên 40.
\* Người Việt hải ngoại vạch mặt chỉ tên một số tay sai tà phái Việt-Nam thuộc các thành phần xã hội và lứa tuổi khác nhau, đã dùng đủ mọi cách xâm nhập vào thế giới tự do để lũng loạn xã hội Tây phương và phá hoại cùng chia rẽ cộng đồng người Việt hải ngoại. Những tên này bị đồng bào hải ngoại cũng như dân bản xứ xua đuổi xa lánh. Các đoàn văn nghệ múa rối, các cơ sở sách báo dối trá của tà phái bị tẩy chay khắp nơi.
\* Một nhóm Việt kiều du học, rồi ở lại ngoại quốc trước năm 1954 và đã từng bị tà giáo VN đánh lừa, được phe Tự Do Dân Chủ giải thích và chứng minh cặn kẽ, nên đều quay về với truyền thống tôn trọng gia đình, thương yêu tổ quốc, tin tưởng Thượng Đế và thế giớI tâm linh của đồng bào Việt-Nam.
\* Trong số những người liều mình chạy trốn khỏi nước để tránh xa sự thống trị của tà phái VN trước hoặc sau ngày 30 tháng 04 năm 1975, có một số không nhỏ trở cờ theo tà thuyết bằng cách lợi dụng phương tiện nghề nghiệp hoặc cá nhân, không ngần ngại tiếp tay với đám thân tà phái để lũng loạn các tổ chức chống tà phái, với hy vọng một ngày kia sẽ được gọi về nước hứng miếng cơm thừa canh cặn. Giờ đây, những người đó đã tự ý từ bỏ mọi hoạt động phản dân hại nước do tà phái xúi giục. Tất cả đều quyết định như sau :
- Không phổ biến tâng bốc các tác phẩm thi văn lạc hậu vô giá trị của bọn văn nô, cũng như loại ca nhạc sặc mùi Ba Tầu ma giáo do các nghệ sĩ VN quốc nội trình bày ;
- Không giả vờ cộng tác với các tổ chức chính trị cũng như trà trộn trong các nhóm thi văn nghệ sĩ Việt-Nam tự do dân chủ, để tuyên truyền gây chia rẽ.
- Không bôi nhọ bóp méo sự thật về một số người Việt hải ngoại kể cả các thi văn nghệ sĩ thuộc phe Tự Do bằng hệ thống báo chí truyền tin trên mạng lưới, lén lút bỏ thư rơi, tung điện thư gài vi trùng phá hoại máy vi tính của đối thủ.
\* Cuối cùng, một số người Việt lưu vong trước đây bị quyền lợi riêng tư làm chao đảo, cũng hoàn toàn từ bỏ thái độ "chân trong, chân ngoài", nửa tà nửa chính, trở lại với bạn bè theo chính giáo lấy tự do dân chủ và nhân quyền làm căn bản. Những người này dần dần chiếm lại được lòng tin của đồng bào.
Hồ-Nông lấy cớ bận quá nhiều công việc chuyên môn, khéo léo từ bỏ tất cả những chức vụ chỉ huy do tà phái trao cho. Được rảnh tay, anh gửi nhiều thông điệp qua hệ thống Internet, hô hào toàn thể người Việt tự do yêu nước đoàn kết chặt chẽ thành một khối, vùng lên giải thể tập đoàn tà phái ác ôn lừa đảo phản trắc gian hùng tham ô nhất trong lịch sử loài người.
Biến cố lịch sử đó xảy ra vào một năm Canh Dần. Người Việt lưu vong trên khắp thế giới cùng nhau trở về quê hương chung sức kiến tạo một nước Việt-Nam tân tiến, phú cường, tự do, dân chủ, nhân quyền, và pháp trị.
Trước khi tới tuổi về hưu, Hồ-Nông gặp giới lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo, xin Giáo Hội cho anh học Giáo Lý, chịu phép rửa tội, để được theo khoá Thần học trong ba năm. Năm Bính-Thân, khi tốt nghiệp khoá Thần học, Hồ-Nông xin Giáo Hội Công Giáo cho anh được thụ phong chức Thày Sáu. Công tác của Thày Sáu Hồ-Nông là trợ giúp các tu sĩ Công Giáo trong trách nhiệm mục vụ và hoà đồng tôn giáo, ngõ hầu nâng cao đời sống tâm linh của đồng bào Việt-Nam.
Trong dân gian, có bài thơ vịnh như sau :
Vì cha hại nước phản ơn Trời,
Hiếu Nghiã con trang điểm cõi Đời,
Tấm gương u tối nay bừng sáng,
Bè lũ hèn nhơ đã hết thời,
Dân Chủ Tự Do chung một hướng,
Thanh Bình Hạnh Phúc trải muôn nơi,
Vô thần Tà phái đều tan biến,
Đoàn Kết Liên Tôn toa? ánh ngời !
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: may4phuong.net
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 6 tháng 6 năm 2004